

Số: 37 /VEAM-VPHDQT

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- **Tên công ty:** TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP (VEAM)
- **Mã chứng khoán:** VEA
- **Trụ sở chính:** Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội
Điện thoại: 024.62800802 Fax: 024.62800809
- **Người thực hiện công bố thông tin:** Phan Phạm Hà - Tổng Giám đốc
Địa chỉ: Lô D, Khu D1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội
Điện thoại: 024.62800802 Fax: 024.62800809
- **Loại thông tin công bố:** 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒
- **Nội dung thông tin công bố:** Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CBTT;
- Lưu: VT, VPHDQT.

**Người thực hiện công bố thông tin
Tổng Giám đốc**




Phan Phạm Hà

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo số 34/VEAM-HDQT ngày 18/01/2023 và 03 Phụ lục kèm theo về tình hình quản trị công ty năm 2022.

Số: **34** /VEAM-HĐQT

Hà Nội, ngày **18** tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2022)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM)
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, Khu D1, P. Phú Thượng, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội
- Điện thoại: +84-24-62800802; Fax: +84-24-62800809
- Email: veamoffice@veamcorp.com
- Vốn điều lệ: 13.288.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VEA
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

TT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	24/6/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua, phê duyệt các nội dung: (1) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch 2022; (2) Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 và kế hoạch nhiệm kỳ 2022-2027; (3) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022; (4) Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; (5) Báo cáo tài chính năm 2021; (6) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; (7) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;

TT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
			(8) Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và thông qua kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; (9) Bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027; (10) Bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027; (11) Niêm yết cổ phiếu VEAM; (12) Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/ TV độc lập HĐQT	
			Ngày bầu	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Khắc Hải	Chủ tịch HĐQT	ngày 24/6/2022	
2	Ông Phan Phạm Hà	Thành viên HĐQT	ngày 24/6/2022	
3	Bà Nguyễn Thị Nga	Thành viên HĐQT	ngày 24/6/2022	
4	Ông Nguyễn Tiến Vy	Thành viên độc lập HĐQT	ngày 24/6/2022	
5	Ông Phan Kim Khoa	Thành viên độc lập HĐQT	ngày 24/6/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Khắc Hải	35/35	100%	
2	Ông Phan Phạm Hà	35/35	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Nga	29/35	82,8%	Đi công tác
4	Ông Nguyễn Tiến Vy	35/35	100%	
5	Ông Phan Kim Khoa	34/35	97%	Đi công tác

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

Căn cứ Điều lệ VEAM, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị trong năm 2022 đã thực hiện chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành VEAM như sau:

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT đã ban hành;

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc và Ban điều hành tiếp tục tìm kiếm, thực hiện các giải pháp, biện pháp để từng bước tháo gỡ và giải quyết các vấn đề vướng mắc, tồn tại của VEAM trong nhiều năm qua;

- Chỉ đạo thực hiện giám sát tài chính trực tiếp, giám sát tài chính đặc biệt đối với các đơn vị có vốn góp của VEAM. Thông qua đó chỉ đạo Tổng Giám đốc có ý kiến đối với Người quản lý, Người đại diện phối hợp với Ban điều hành tại đơn vị đưa ra các biện pháp để thực hiện các kiến nghị tại báo cáo giám sát tài chính và có các giải pháp khắc phục các tồn tại, vướng mắc của đơn vị;

- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành, Người quản lý, Người đại diện vốn VEAM định kỳ báo cáo và xây dựng kế hoạch hành động phòng ngừa, khắc phục rủi ro trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các khuyến nghị của Ban kiểm toán nội bộ;

- Giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 để đảm bảo kế hoạch đề ra;

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc và Ban điều hành thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng thực hiện dự án đầu tư và giám sát việc thực hiện các kế hoạch đầu tư trong năm 2022 của các công ty có vốn góp chi phối của VEAM;

- Thông qua các giao dịch với Người liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT;

- Chỉ đạo thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch nhân sự; bổ nhiệm nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT;

- Chỉ đạo hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ của VEAM và thông qua nội dung Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

4.1 Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

- Tiểu ban Tổ chức Nhân sự có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp HĐQT trong việc cơ cấu tổ chức, chuẩn bị nhân sự và xử lý các vấn đề liên quan đến nhân sự HĐQT, Ban kiểm soát và các nhân sự thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, hoặc cho ý kiến chấp thuận. Trong năm 2022, Tiểu ban Nhân sự đã hoạt động tích cực, tham mưu HĐQT trong việc rà soát nhân sự quy hoạch một số chức danh quản lý giai đoạn 2021-2026 và giai đoạn 2026-2031 để kiến toàn một số nhân sự quan trọng trong năm và nguồn nhân sự cho các năm tiếp theo; tham mưu các công tác nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Tiểu ban Kiểm toán có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp HĐQT trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.

- Tiểu ban Chiến lược có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp HĐQT trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh, đầu tư phát triển của VEAM.

Các tiểu ban cơ bản đã phát huy vai trò thẩm định, tham mưu HĐQT trong công tác quản trị, giám sát hoạt động điều hành đảm bảo tính khách quan, độc lập trong các quyết định của HĐQT.

4.2 Ban kiểm toán nội bộ

Ban kiểm toán nội bộ là đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị. Các hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ trong năm 2022, gồm:

- Thực hiện kiểm toán nội bộ tại các công ty con của VEAM theo kế hoạch kiểm toán nội bộ được Hội đồng quản trị phê duyệt;
- Thực hiện rà soát và đánh giá tình hình thực hiện khuyến nghị của Ban tại các đơn vị được kiểm toán năm 2021 và năm 2022;
- Liên tục cập nhật, thu thập tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành để cập nhật danh mục rủi ro, rủi ro hàng đầu làm cơ sở cho việc lập kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023;
- Rà soát, sửa đổi bổ sung Quy trình kiểm toán nội bộ nhằm nâng cao chất lượng cũng như chuẩn hoá quy trình thực hiện công tác kiểm toán nội bộ;
- Ngoài các công việc nêu trên, Ban kiểm toán nội bộ còn thực hiện chức năng tư vấn theo yêu cầu của Hội đồng quản trị; Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị; Tham gia phối hợp cùng đoàn công tác của VEAM về giám sát tài chính trực tiếp tại một số đơn vị...

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã ban hành 202 Nghị quyết và 105 Quyết định.

(Phụ lục I kèm theo)

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Stt	Thành viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Vũ Thị Hồng Hạnh	Nguyên Trưởng ban	Bắt đầu nhiệm kỳ ngày 18/01/2017 và kết thúc nhiệm kỳ kể từ ngày 24/6/2022	Cử nhân kinh tế
2	Bà Nguyễn Thị Phương Lan	Trưởng ban	Bắt đầu nhiệm kỳ 2022-2027 kể từ ngày 24/6/2022	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Diên	Thành viên	Bắt đầu nhiệm kỳ 2022-2027 kể từ ngày 24/6/2022	Cử nhân kinh tế
4	Bà Lê Thị Thanh Bình	Thành viên	Bắt đầu nhiệm kỳ 2022-2027 kể từ ngày 24/6/2022	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Vũ Thị Hồng Hạnh	01/03	33%	100%	Kết thúc nhiệm kỳ 2017-2022 kể từ ngày 24/6/2022
2	Bà Nguyễn Thị Phương Lan	02/03	67%	100%	Bắt đầu nhiệm kỳ 2022-2027 kể từ ngày 24/6/2022
3	Bà Nguyễn Thị Diên	03/03	100%	100%	Bắt đầu nhiệm kỳ 2022-2027 kể từ ngày 24/6/2022
4	Bà Lê Thị Thanh Bình	03/03	100%	100%	Bắt đầu nhiệm kỳ 2022-2027 kể từ ngày 24/6/2022

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông.

Ban kiểm soát thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ VEAM và Luật Doanh nghiệp. Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã ban hành 04 văn bản gửi HĐQT và Ban điều hành kiến nghị về công tác quản lý, điều hành và đánh giá hiệu quả SXKD của Công ty mẹ; tổ chức 03 cuộc họp lấy ý kiến của các thành viên, cụ thể:

- Thẩm định Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Hợp nhất năm 2021; thông qua nội dung dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát trình cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; Tờ trình phê duyệt danh sách công ty kiểm toán tài chính năm 2022.

- Hợp bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

- Ngoài các cuộc họp nêu trên, Ban kiểm soát còn có các cuộc làm việc với Ban Tài chính Kế toán và Công ty Kiểm toán và tư vấn UHY xem xét đưa ra các biện pháp xử lý một số vấn đề còn tồn tại trong kỳ hoạt động báo cáo từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 và báo cáo soát xét bán niên cho kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/06/2022 của các Chi nhánh, Văn phòng Công ty mẹ và Hợp nhất.

- Trong năm 2022 Ban kiểm soát tham gia phối hợp cùng Ban kiểm toán nội bộ khảo sát tình hình thực hiện chuỗi hoạt động lập kế hoạch sản xuất, tiêu thụ hàng hóa thu tiền tại Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp; Quy trình đầu tư tài chính ngắn hạn tại Chi nhánh VEAM - Nhà máy Đức; Kiểm toán tình hình thực hiện Chuỗi hoạt động mua vật tư, dịch vụ thuê gia công và thanh toán tại Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên; Kiểm toán tình hình thực hiện Hoạt động bán hàng, thu tiền tại Công ty Cổ phần Phụ tùng máy số 1.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Ban kiểm soát tham gia các phiên họp của HĐQT và phiên họp giao ban của Ban điều hành khi được mời tham dự. Tại cuộc họp, Ban kiểm soát đã tham gia các ý kiến, trao đổi, thảo luận trực tiếp với các thành viên trong HĐQT về các nội dung cuộc họp.

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo quy định, Ban kiểm soát đã đóng góp ý kiến và trao đổi qua email đối với các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: *Không có.*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phan Phạm Hà	05/8/1975	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm lại từ ngày 24/6/2022
2	Ông Hồ Mạnh Tuấn	31/3/1963	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm từ ngày 24/01/2017
3	Ông Lê Minh Quy	30/01/1971	Kỹ sư xây dựng; Cử nhân QTKD	Bổ nhiệm từ ngày 01/10/2019
4	Ông Văn Đình Quân	17/11/1977	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm từ ngày 01/4/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Mai Hương	17/01/1979	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm từ ngày 17/6/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty

VEAM đã tổ chức các khóa đào tạo dành cho Người quản lý, Người đại diện vốn VEAM tại các công ty cổ phần và nhân sự trong nguồn quy hoạch về: cập nhật kiến thức pháp luật; nâng cao năng lực quản lý, quản trị doanh nghiệp; nâng cao năng lực giám đốc điều hành doanh nghiệp; nâng cao năng lực quản lý cấp trung.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Phụ lục II kèm theo)

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Hợp đồng mua bán thép tròn cán nóng giữa Công ty CP Cơ khí Phổ Yên và VEAM	Người có liên quan				Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 04/01/2022	1.237.500.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
2	Hợp đồng thuê kho giữa Công ty CP Cơ khí Cổ Loa và VEAM	Người có liên quan				Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 10/01/2022	71.400.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
3	Hợp đồng giữa VEAM với Ngân hàng Seabank	Người có liên quan				Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 25/01/2022	1.004 tỷ đồng	Người liên quan của Người nội bộ
4	Hợp đồng cung cấp thép tròn cán nóng với Công ty CP Phụ tùng máy số 1 và VEAM	Người có liên quan				Nghị quyết số 33/NQ-HĐQT ngày 25/3/2022	8.718.380.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
5	Hợp đồng mua bán thép chế tạo giữa VEAM với Công ty CP Cơ khí Phổ Yên	Người có liên quan				Nghị quyết số 44/NQ-HĐQT ngày 30/3/2022	1.496.000.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
6	Hợp đồng giữa VEAM với Ngân hàng Seabank	Người có liên quan				Nghị quyết số 56/NQ-HĐQT ngày 25/4/2022	365 tỷ đồng	Người liên quan của Người nội bộ
7	Hợp đồng mua bán thép chế tạo giữa Công ty CP Cơ khí Phổ Yên và VEAM	Người có liên quan				Nghị quyết số 74/NQ-HĐQT ngày 23/5/2022	2.440.350.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
8	Hợp đồng thuê kho giữa Công ty CP Cơ khí Cổ Loa và VEAM (lần 2)	Người có liên quan				Nghị quyết số 81/NQ-HĐQT ngày 30/5/2022	Gia hạn Hợp đồng thuê kho số 31/HĐTK/CL-VEAM ký ngày 01/4/2016	Công ty có vốn góp của VEAM
9	Hợp đồng giữa VEAM với Ngân hàng Seabank	Người có liên quan				Nghị quyết số 92/NQ-HĐQT ngày 13/6/2022	56 tỷ đồng	Người liên quan của Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
10	Hợp đồng mua bán thép chế tạo giữa Công ty CP Cơ khí Phở Yên và VEAM	Người có liên quan				Nghị quyết số 101/NQ-HĐQT ngày 24/6/2022	2.470.050.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
11	Hợp đồng giữa VEAM với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á- Chi nhánh Hà Nội (lần 4)	Người có liên quan				Nghị quyết số 122/NQ-HĐQT ngày 26/8/2022	320 tỷ	Người có liên quan của Người nội bộ
12	Hợp đồng giữa VEAM với Futu1	Người có liên quan				Nghị quyết số 137/NQ-HĐQT ngày 13/9/2022	4.842.750.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
13	Hợp đồng thuê đất giữa VEAM với TAMAC	Người có liên quan				Nghị quyết số 138/NQ-HĐQT ngày 21/9/2022	1.794.000.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
14	Hợp đồng giữa VEAM với DISOCO	Người có liên quan				Nghị quyết số 139/NQ-HĐQT ngày 23/9/2022	1.034.000.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
15	Hợp đồng giữa VEAM với Futu 1	Người có liên quan				Nghị quyết số 153/NQ-HĐQT ngày 04/10/2022	3.213.430.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
16	Hợp đồng giữa VEAM với FOMEKO	Người có liên quan				Nghị quyết số 154/NQ-HĐQT ngày 04/10/2022	1.174.250.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
17	Hợp đồng giữa VEAM với FOMEKO	Người có liên quan				Nghị quyết số 160/NQ-HĐQT ngày 24/10/2022	618.750.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
18	Giao dịch giữa VEAM với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Người có liên quan				Nghị quyết số 179/NQ-HĐQT ngày 25/11/2022	Gửi lại khoản tiền gửi giá trị 320 tỷ đến hạn trong tháng 11/2022, lãi suất tiền gửi tối thiểu là 8,5%; Vay tiền SEABANK để trả cổ tức năm	Người liên quan của Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							2021, giá trị tiền vay là 320 tỷ với lãi suất 8,4%	
19	Hợp đồng giữa VEAM với Futu 1	Người có liên quan				Nghị quyết số 187/NQ-HĐQT ngày 20/12/2022	5.203.000.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
20	Hợp đồng giữa VEAM với Fomeco	Người có liên quan				Nghị quyết số 190/NQ-HĐQT ngày 23/12/2022	1.640.100.000 đồng	Công ty có vốn góp của VEAM
21	Chấp thuận Phụ lục Hợp đồng thuê kho giữa VEAM với COLOAMEC	Người có liên quan				Nghị quyết số 195/NQ-HĐQT ngày 28/12/2022	Gia hạn thời gian HĐ từ ngày 22/12/2022 đến hết ngày 31/5/2023	Công ty có vốn góp của VEAM
22	Hợp đồng thuê kho giữa VEAM với SVEAM	Người có liên quan				Nghị quyết số 196/NQ-HĐQT ngày 28/12/2022	Giá thuê: 75.000.000 đồng/tháng; Thời gian thuê là 01 kể từ ngày 01/01/2023; Diện tích thuê: 1.500m2	Công ty có vốn góp của VEAM
23	Tắt toán Hợp đồng giữa VEAM với SEABANK	Người có liên quan				Nghị quyết số 197/NQ-HĐQT ngày 29/12/2022	Tắt toán trước hạn HĐ tiền gửi số 20221130/HN-VEAM ngày 30/11/2022; Trả nợ trước hạn HĐ cho vay từng lần kèm giấy nhận nợ số REF ngày 30/11/2022; Thời gian tắt toán và trả nợ trước hạn: trước ngày 31/12/2022	Người liên quan của Người nội bộ
24	Hợp đồng cho thuê văn phòng giữa VEAM và VETRANCO	Người có liên quan				Nghị quyết số 198/NQ-HĐQT ngày 29/12/2022	Thời gian thuê: 01 năm (từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023; có xem xét gia hạn thêm 01 năm khi	Công ty có vốn góp VEAM

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
							VEAM chưa có nhu cầu sử dụng với giá thuê không đổi; Giá trị HĐ: 360.000.000 đồng	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có**.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Có**.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á- Chi nhánh Hà Nội	Người có liên quan				Nghị quyết số 139/NQ-HĐQT ngày 24/12/2021	290 tỷ đồng	Người liên quan của Người nội bộ
2	Hợp đồng tiền gửi với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á- Chi nhánh Hà Nội	Người có liên quan				Nghị quyết số 88/NQ-HĐQT ngày 23/8/2021	320 tỷ đồng	Người liên quan của Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH *, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3	Hợp đồng giữa VEAM với Ngân hàng Seabank	Người có liên quan				Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 25/01/2022	1.004 tỷ đồng	Người liên quan của Người nội bộ
4	Hợp đồng giữa VEAM với Ngân hàng Seabank	Người có liên quan				Nghị quyết số 56/NQ-HĐQT ngày 25/4/2022	365 tỷ đồng	Người liên quan của Người nội bộ
5	Hợp đồng giữa VEAM với Ngân hàng Seabank	Người có liên quan				Nghị quyết số 92/NQ-HĐQT ngày 13/6/2022	56 tỷ đồng	Người liên quan của Người nội bộ
6	Tắt toán Hợp đồng giữa VEAM với SEABANK	Người có liên quan				Nghị quyết số 197/NQ-HĐQT ngày 29/12/2022	Tắt toán trước hạn HĐ tiền gửi số 20221130/HN-VEAM ngày 30/11/2022; Trả nợ trước hạn HĐ cho vay từng lần kèm giấy nhận nợ số REF ngày 30/11/2022; Thời gian tắt toán và trả nợ trước hạn: trước ngày 31/12/2022	Người liên quan của Người nội bộ

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có.**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc Tổng Giám đốc và người quản lý khác: **Không có.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

(Phụ lục III kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: **Không**

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của VEAM đã bầu 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông Nguyễn Khắc Hải, ông Phan Phạm Hà, bà Nguyễn Thị Nga, ông Nguyễn Tiến Vy, ông Phan Kim Khoa; bầu 03 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 đối với bà Nguyễn Thị Phương Lan, bà Nguyễn Thị Diên, bà Lê Thị Thanh Bình. Bà Vũ Thị Hồng Hạnh, Trưởng Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ 2017-2022 kể từ ngày 24/6/2022.

Hội đồng quản trị đã bầu ông Nguyễn Khắc Hải giữ chức Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 và bổ nhiệm lại ông Phan Phạm Hà giữ chức Tổng Giám đốc.

Ban Kiểm soát đã bầu bà Nguyễn Thị Phương Lan là Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 của VEAM./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- CBTT;
- Lưu: VT, VP HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Hải

Phụ lục I
NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 số **34** /VEAM-HĐQT
ngày **18** tháng 01 năm 2023)

TT	Số	Ngày	Nội dung
I	Nghị quyết		
1	01/NQ-HĐQT	04/01/2022	Về việc ký kết hợp đồng giữa VEAM với Fomeco (lần thứ 8) theo Tờ trình số 102/TTr-TGĐ ngày 28/12/2021
2	02/NQ-HĐQT	04/01/2022	Về việc chủ trương lựa chọn Công ty/Văn phòng/Luật sư để đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của VEAM
3	03/NQ-HĐQT	10/01/2022	Về việc thực hiện Hợp đồng thuê kho giữa VEAM với COLOAMEC theo Tờ trình số 98/TTr-TGĐ ngày 17/12/2021
4	04/NQ-HĐQT	10/01/2022	Về việc cho phép sử dụng một phần Chi phí truyền thông năm 2022
5	05/NQ-HĐQT	11/01/2022	Về việc quy hoạch nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định quy hoạch của Tổng Giám đốc giai đoạn 2021÷2026 và giai đoạn 2026÷2031
6	06/NQ-HĐQT	20/01/2022	Về việc tiếp tục tập trung giải quyết các vướng mắc, tồn tại đối với lô xe Changan và hoạt động của MAC, Chi nhánh MAC
7	07/NQ-HĐQT	21/01/2022	Về việc thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, kế hoạch công tác năm 2021 của Hội đồng quản trị
8	08/NQ-HĐQT	21/01/2022	Về việc ban hành Chương trình, kế hoạch công tác năm 2022 của Hội đồng quản trị
9	09/NQ-HĐQT	24/01/2022	Về việc khen thưởng Người quản lý VEAM và Ban kiểm soát
10	10/NQ-HĐQT	25/01/2022	Về việc chấp thuận Hợp đồng với người có liên quan
11	11/NQ-HĐQT	27/01/2022	Về chủ trương kiện toàn chức danh Phó viện trưởng Viện Công nghệ
12	12/NQ-HĐQT	01/3/2022	Về việc chấp thuận hợp đồng giữa VEAM với Futu 1 (Người có liên quan) theo Tờ trình số 15/TTr-TGĐ ngày 23/02/2022
13	13/NQ-HĐQT	01/3/2022	Về việc chủ trương hợp tác sản xuất nội bộ VEAM
14	14/NQ-HĐQT	01/3/2022	Về số lượng Phó Tổng Giám đốc VEAM

TT	Số	Ngày	Nội dung
15	15/NQ-HĐQT	01/3/2022	Về việc thông qua tiêu chuẩn, điều kiện và trình tự, thủ tục bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc VEAM
16	16/NQ-HĐQT	01/3/2022	Về chủ trương bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc VEAM
17	17/NQ-HĐQT	02/3/2022	Về kết quả kiểm toán tình hình thực hiện Quy chế đầu tư tài chính ngắn hạn tại Văn phòng Công ty mẹ
18	18/NQ-HĐQT	02/3/2022	Về kết quả kiểm toán tình hình thực hiện Quy chế bán hàng tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo
19	19/NQ-HĐQT	02/3/2022	Về kết quả kiểm toán tình hình thực hiện Quy trình mua hàng tại Nhà máy ô tô VEAM
20	20/NQ-HĐQT	02/3/2022	Về kết quả kiểm toán tình hình thực hiện Quy trình quản lý hiện vật hàng tồn kho tại SVEAM
21	21/NQ-HĐQT	08/3/2022	Về việc giữ nguyên chức vụ Chủ tịch THĐ đối với ông Ngô Văn Thái
22	22/NQ-HĐQT	11/3/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch kinh doanh thương mại năm 2022 của Văn phòng Công ty mẹ
23	23/NQ-HĐQT	14/3/2022	Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Cơ khí An Giang
24	24/NQ-HĐQT	15/3/2022	Về kế hoạch SXKD năm 2022 của Nhà máy ô tô VEAM
25	25/NQ-HĐQT	16/3/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch năm 2022 của Công ty TNHH Máy kéo và Máy nông nghiệp (TAMAC)
26	26/NQ-HĐQT	16/3/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch năm 2022 của Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam
27	27/NQ-HĐQT	21/3/2022	Về việc phê duyệt kế quả lựa chọn Công ty/Văn phòng/Luật sư để đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của VEAM
28	28/NQ-HĐQT	21/3/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
29	29/NQ-HĐQT	21/3/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch năm 2022 của Viện Công nghệ
30	30/NQ-HĐQT	23/3/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch năm 2022 của Chi nhánh Nhà máy Đức
31	31/NQ-HĐQT	23/3/2022	Về việc thông qua Thỏa thuận (MOA) sửa đổi Hợp đồng Li-xăng nhãn hiệu TOYOTA và LEXUS
32	32/NQ-HĐQT	25/3/2022	Về việc thông qua chủ trương đầu tư năm 2022 của Văn phòng Công ty mẹ

TT	Số	Ngày	Nội dung
33	33/NQ-HĐQT	25/3/2022	Về việc ký kết hợp đồng giữa VEAM với Futu 1 (lần 2) theo Tờ trình số 44/TTr-TGD ngày 22/3/2022
34	34/NQ-HĐQT	25/3/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch chi phí hoạt động của Văn phòng Công ty mẹ năm 2022
35	35/NQ-HĐQT	25/3/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2022 của Disoco
36	36/NQ-HĐQT	29/3/2022	Về việc chấp thuận Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Fomeco
37	37/NQ-HĐQT	29/3/2022	Về việc chấp thuận Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của Futu 1
38	38/NQ-HĐQT	29/3/2022	Về Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của TAMAC
39	39/NQ-HĐQT	29/3/2022	Về Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của CK THĐ
40	40/NQ-HĐQT	29/3/2022	Về việc chấp thuận bổ nhiệm Phó Viện trưởng Viện Công nghệ đối với ông Hoàng Anh Tuấn
41	41/NQ-HĐQT	29/3/2022	Về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc VEAM
42	42/NQ-HĐQT	30/3/2022	Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng nhân sự Văn phòng Công ty mẹ năm 2022
43	43/NQ-HĐQT	30/3/2022	Về việc chấp thuận chủ trương lựa chọn đơn vị tư vấn luật để đánh giá pháp lý và tư vấn hướng xử lý đối với việc hợp tác, liên doanh giữa Công ty THĐ và Công ty Thái Bình
44	44/NQ-HĐQT	30/3/2022	Về việc chấp thuận hợp đồng giữa VEAM với Fomeco (lần 1)
45	45/NQ-HĐQT	31/3/2022	Về việc chấp thuận bổ nhiệm Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự VEAM
46	46/NQ-HĐQT	31/3/2022	Về việc chấp thuận bổ nhiệm Trưởng Ban Tài chính kế toán
47	47/NQ-HĐQT	01/4/2022	Về việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng VEAM

TT	Số	Ngày	Nội dung
48	48/NQ-HĐQT	01/4/2022	Về việc giao Phụ trách kế toán VEAM
49	49/NQ-HĐQT	04/4/2022	Về việc ký lại Hợp đồng trợ giúp kỹ thuật với TMC
50	50/NQ-HĐQT	20/4/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch dòng tiền và hệ thống ngân hàng giao dịch năm 2022 của Văn phòng Công ty mẹ
51	51/NQ-HĐQT	21/4/2022	Về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
52	52/NQ-HĐQT	21/4/2022	Về việc đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 đối với Thành viên Ban kiểm soát
53	53/NQ-HĐQ	21/4/2022	Về việc đánh giá, xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 đối với thành viên Hội đồng quản trị
54	54/NQ-HĐQT	22/4/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện vốn VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư VEAM Tây Hồ
55	55/NQ-HĐQT	25/4/2022	Về kế hoạch năm 2022 của Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo
56	56/NQ-HĐQT	25/4/2022	Về việc chấp thuận hợp đồng giữa VEAM với người có liên quan
57	57/NQ-HĐQT	26/4/2022	Về công tác nhân sự tại các Công ty Cổ phần: Cơ khí Phổ Yên, Cơ khí chính xác số 1, Cơ khí An Giang, Matexim Hải Phòng, Nakycos
58	58/NQ-HĐQT	26/4/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện phần vốn của VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 FOMECO
59	59/NQ-HĐQT	26/4/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện vốn VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Futu 1
60	60/NQ-HĐQT	27/4/2022	Về nhân sự tham gia Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 của FOMECO
61	61/NQ-HĐQT	29/4/2022	Về việc điều chỉnh nguồn nhân sự quy hoạch cho các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định quy hoạch của Hội đồng quản trị
62	62/NQ-HĐQT	29/4/2022	Về việc điều chỉnh nguồn nhân sự quy hoạch cho các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định quy hoạch của Tổng Giám đốc

TT	Số	Ngày	Nội dung
63	63/NQ-HĐQT	29/4/2022	Về việc Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của DISOCO
64	64/NQ-HĐQT	29/4/2022	Về Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021 của SVEAM
65	65/NQ-HĐQT	05/5/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện phần vốn VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ khí chính xác số 1
66	66/NQ-HĐQT	05/5/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện phần vốn của VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Công ty CKAG
67	67/NQ-HĐQT	09/5/2022	Về điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự bầu lại và tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự bầu Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát VEAM
68	68/NQ-HĐQT	09/5/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện phần vốn của VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 Nakycos
69	69/NQ-HĐQT	11/5/2022	Về việc chấp thuận chủ trương mua bảo hiểm sức khỏe cho Người quản lý và Người lao động tại Văn phòng Công ty mẹ
70	70/NQ-HĐQT	11/5/2022	Về việc kế hoạch đầu tư năm 2022 của Công ty Cổ phần phụ tùng máy số 1 (Futu1)
71	71/NQ-HĐQT	12/5/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện vốn của VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của COLOAMEC
72	72/NQ-HĐQT	16/5/2022	Về việc chỉ định đại diện ủy quyền tham dự phiên tòa sơ thẩm theo Giấy triệu tập của TAND TP Hà Nội
73	73/NQ-HĐQT	19/5/2022	Về việc lựa chọn Luật sư/Văn phòng Luật/Công ty Luật thực hiện khởi kiện các Công ty: Công ty Hiếu Kiên, Công ty TM&ĐTKTTT, Công ty STD, Công ty VEAM Bungari, Công ty TNHH Phong Nam - Sinhrose
74	74/NQ-HĐQT	23/5/2022	Về việc ký kết hợp đồng giữa VEAM với FOMECO (lần 2)
75	75/NQ-HĐQT	23/5/2022	Về việc thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của TAMAC
76	76/NQ-HĐQT	23/5/2022	Về việc chấp thuận chủ trương lập phương án tái cơ cấu Nhà máy luyện kim phi cốc của Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị toàn bộ
77	77/NQ-HĐQT	25/5/2022	Về công tác nhân sự Giám đốc Chi nhánh Nghệ An
78	78/NQ-HĐQT	25/5/2022	Về Kế hoạch giám sát sát tài chính trực tiếp năm

TT	Số	Ngày	Nội dung
79	79/NQ-HĐQT	26/5/2022	Về ý kiến chỉ đạo Người đại diện phần vốn của VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 Công ty CP Vận tải và thương mại VEAM
80	80/NQ-HĐQT	26/5/2022	Về kế hoạch đầu tư năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ khí Cỏ Loa
81	81/NQ-HĐQT	30/5/2022	Về việc ký Hợp đồng thuê kho giữa VEAM với COLOAMEC (lần 2)
82	82/NQ-HĐQT	31/5/2022	Về nhân sự tham gia quản lý, điều hành Chi nhánh Công ty TNHH Mekong Auto
83	83/NQ-HĐQT	02/6/2022	Về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng VEAM
84	84/NQ-HĐQT	02/6/2022	Về việc bổ sung nội dung Nghị quyết số 131/NQ-HĐQT ngày 03 tháng 12 năm 2021
85	85/NQ-HĐQT	02/6/2022	Về việc thông qua quy trình thực hiện việc rà soát, bổ sung quy hoạch nhân sự VEAM
86	86/NQ-HĐQT	02/6/2022	Về việc thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh Người đại diện vốn VEAM
87	87/NQ-HĐQT	02/6/2022	Về chủ trương bổ nhiệm Kế toán trưởng VEAM
88	88/NQ-HĐQT	03/6/2022	Về việc thông qua bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
89	89/NQ-HĐQT	03/6/2022	Về Chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022 cho nhân sự nguồn quy hoạch, các nhân sự quản lý, điều hành các cấp, người đại diện vốn VEAM
90	90/NQ-HĐQT	06/6/2022	Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh
91	91/NQ-HĐQT	09/6/2022	Về việc cử Tổng Giám đốc đi nước ngoài
92	92/NQ-HĐQT	13/6/2022	Về việc chấp thuận hợp đồng giữa VEAM với Ngân hàng Seabank (lần 3)
93	93/NQ-HĐQT	13/6/2022	Về việc bổ sung quy hoạch chức danh Người đại diện vốn VEAM giai đoạn năm 2021-2026 và giai đoạn năm 2026-2031
94	94/NQ-HĐQT	16/6/2022	Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng VEAM
95	95/NQ-HĐQT	17/6/2022	Về việc chỉ đạo Người đại diện phần vốn của VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Matexim
96	96/NQ-HĐQT	22/6/2022	Về kết quả hoạt động kỳ 98Ki và KH hoạt động kỳ 99Ki của Công ty Honda Việt Nam
97	97/NQ-HĐQT	23/6/2022	Về việc cử Giám đốc kiểm Chủ tịch Disoco đi công tác nước ngoài
98	98/NQ-HĐQT	23/6/2022	Về việc cử Chủ tịch HĐQT đi công tác nước ngoài

TT	Số	Ngày	Nội dung
99	99/NQ-HĐQT	23/6/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện vốn của VEAM tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 Công ty CP Matexim Hải Phòng
100	100/NQ-HĐQT	24/6/2022	Về việc bầu Chủ tịch HĐQT VEAM
101	101/NQ-HĐQT	24/6/2022	Về việc ký kết hợp đồng giữa VEAM với FOMECO (lần 3)
102	102/NQ-HĐQT	24/6/2022	Về việc bổ nhiệm lại chức danh Tổng Giám đốc đối với ông Phan Phạm Hà
103	103/NQ-HĐQT	28/6/2022	Về việc phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
104	104/NQ-HĐQT	29/6/2022	Về việc tạm trích Quỹ thưởng Người quản lý và Quỹ phúc lợi năm 2021 từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2021 (lần 2)
105	105/NQ-HĐQT	29/6/2022	Về việc bổ nhiệm Phó Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ
106	106/NQ-HĐQT	30/6/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty Cổ phần Cơ khí Vinh
107	107/NQ-HĐQT	14/7/2022	Về việc xếp lương Chủ tịch Công ty cho ông Hoàng Văn Minh
108	108/NQ-HĐQT	15/7/2022	Về việc triển khai một số nội dung tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên VEAM năm 2022
109	109/NQ-HĐQT	20/7/2022	Về công tác nhân sự tại Ban Đầu tư phát triển, Ban Kinh doanh và Phát triển thị trường VEAM
110	110/NQ-HĐQT	20/7/2022	Về công tác nhân sự Giám đốc Chi nhánh VEAM tại thành phố Hồ Chí Minh
111	111/NQ-HĐQT	20/7/2022	Về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2022 của VEAM
112	112/NQ-HĐQT	20/7/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với các nội dung xin ý kiến nêu tại Tờ trình ngày 06/7/2022 của Người đại diện vốn VEAM tại Công ty Ô tô Toyota Việt Nam
113	113/NQ-HĐQT	20/7/2022	Về việc Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 và Kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2022 của Nhà máy Đức
114	114/NQ-HĐQT	21/7/2022	Về việc thông qua kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và phương hướng thực hiện kế hoạch 6 tháng cuối năm 2022 của VEAM
115	115/NQ-HĐQT	21/7/2022	Về việc thông qua Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện chương trình, kế hoạch công tác 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2022 của HĐQT
116	116/NQ-HĐQT	28/7/2022	Về việc Tổng Giám đốc đi nước ngoài
117	117/NQ-HĐQT	01/8/2022	Về việc hỗ trợ các chế độ đối với nhân sự của Văn phòng

TT	Số	Ngày	Nội dung
			Đảng ủy Đảng bộ cơ quan VEAM
118	118/NQ-HĐQT	04/8/2022	Về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu các công việc giai đoạn chuẩn bị Dự án "Đầu tư dây chuyền dập nóng phôi rèn" của DISOCO
119	119/NQ-HĐQT	16/8/2022	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của VEAM
120	120/NQ-HĐQT	23/8/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các công việc giai đoạn chuẩn bị Dự án "Đầu tư dây chuyền dập nóng phôi rèn" của DISOCO
121	121/NQ-HĐQT	26/8/2022	Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Công ty Ô tô Toyota Việt Nam
122	122/NQ-HĐQT	26/8/2022	Về việc chấp thuận ký Hợp đồng giữa VEAM với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á- Chi nhánh Hà Nội (lần 4)
123	123/NQ-HĐQT	26/8/2022	Về việc tạm thời ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh trung hạn giai đoạn từ năm 2021-2025 của VEAM
124	124/NQ-HĐQT	26/8/2022	Về kế hoạch đầu tư năm 2022 của FOMECO
125	125/NQ-HĐQT	29/8/2022	Về việc khen thưởng Người quản lý và Ban kiểm soát
126	126/NQ-HĐQT	29/8/2022	Về việc tiếp tục chỉ đạo liên quan đến chuyển nhượng riêng lẻ 100 căn nhà liền kề thuộc Dự án Khu nhà ở Vạn Gia Phúc của NAKYCO
127	127/NQ-HĐQT	29/8/2022	Về Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 và Quỹ tiền lương Kế hoạch năm 2022 của Nhà máy ô tô VEAM
128	128/NQ-HĐQT	29/8/2022	Về công tác quản lý lao động, tiền lương của Viện Công nghệ
129	129/NQ-HĐQT	29/8/2022	Về Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của THĐ
130	130/NQ-HĐQT	29/8/2022	Về việc bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Vetranco đối với ông Nguyễn Đức Nam
131	131/NQ-HĐQT	29/8/2022	Kết quả kiểm toán tình hình thực hiện chuỗi hoạt động lập kế hoạch sản xuất, tiêu thụ hàng hóa và thu tiền tại TAMAC
132	132/NQ-HĐQT	29/8/2022	Kết quả kiểm toán tình hình thực hiện Quy trình đầu tư tài chính ngắn hạn VF
133	133/NQ-HĐQT	30/8/2022	Về việc thông qua một số Quy chế quản lý nội bộ VEAM và Điều lệ công ty TNHH 100% vốn góp VEAM
134	134/NQ-HĐQT	30/8/2022	Về việc thực hiện kế hoạch hành động kiểm soát, phòng ngừa, khắc phục rủi ro đến 30/6/2022 tại VEAM
135	135/NQ-HĐQT	31/8/2022	Về việc chấp thuận chủ trương thuê đơn vị tư vấn xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM

TT	Số	Ngày	Nội dung
136	136/NQ-HĐQT	31/8/2022	Về đối tượng mua bảo hiểm trách nhiệm dành cho nhà quản lý doanh nghiệp
137	137/NQ-HĐQT	13/9/2022	Về việc chấp thuận Hợp đồng giữa VEAM với FUTU 1 (lần 3)
138	138/NQ-HĐQT	21/9/2022	Về việc ký Hợp đồng thuê đất giữa VEAM với TAMAC
139	139/NQ-HĐQT	23/9/2022	Về việc chấp thuận Hợp đồng giữa VEAM với DISOCO
140	140/NQ-HĐQT	26/9/2022	Về việc chi trả cổ tức năm 2021
141	141/NQ-HĐQT	26/9/2022	Về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của Người quản lý, Người lao động tại Công ty mẹ - VEAM
142	142/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty CP Phụ tùng máy số 1
143	143/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về công tác nhân sự tại Honda Việt Nam (HVN)
144	144/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về công tác nhân sự tại Viện Công nghệ
145	145/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty CP Kumba
146	146/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty TNHH MTV CK THĐ
147	147/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty CP CK chính xác số 1
148	148/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp
149	149/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty CP VEAM Tây Hồ
150	150/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về kiện toàn bộ máy quản lý, điều hành và kiểm soát DISOCO
151	151/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về việc kiện toàn cơ cấu quản lý và kiểm soát SVEAM
152	152/NQ-HĐQT	27/9/2022	Về việc phân phối lợi nhuận năm 2021
153	153/NQ-HĐQT	04/10/2022	Về việc chấp thuận hợp đồng giữa VEAM với FUTU 1 (lần 4)
154	154/NQ-HĐQT	04/10/2022	Về việc chấp thuận hợp đồng giữa VEAM với FOMEKO (lần 4)
155	155/NQ-HĐQT	06/10/2022	Về việc tiêu thụ xe tồn kho lâu năm tại Nhà máy ô tô VEAM
156	156/NQ-HĐQT	06/10/2022	Về việc đánh giá, xếp loại năm 2021 đối với Ban điều hành VEAM
157	157/NQ-HĐQT	06/10/2022	Về việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 đối với Người quản lý, Kiểm soát viên và Người đại diện vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp của VEAM

TT	Số	Ngày	Nội dung
158	158/NQ-HĐQT	06/10/2022	Về việc đánh giá, xếp loại năm 2021 đối với Người PTQT và nhân sự VP.HĐQT, Ban KTNB thuộc thẩm quyền đánh giá của HĐQT
159	159/NQ-HĐQT	10/10/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư Hạng mục: Xe ô tô phục vụ Văn phòng thuộc Kế hoạch đầu tư năm 2022 của Văn phòng Công ty mẹ
160	160/NQ-HĐQT	10/10/2022	Về việc chấp thuận hợp đồng giữa VEAM với FOMECO (lần 5)
161	161/NQ-HĐQT	25/10/2022	Về việc chấp thuận bổ nhiệm Quyền Giám đốc công ty Cổ phần Phụ tùng máy số 1
162	162/NQ-HĐQT	25/10/2022	Về việc bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm soát công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
163	163/NQ-HĐQT	25/10/2022	Về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động năm 2022 cho Chi nhánh Nghệ An
164	164/NQ-HĐQT	25/10/2022	Về việc bổ nhiệm Viện trưởng Viện Công nghệ
165	165/NQ-HĐQT	25/10/2022	Về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên chuyên trách tại SVEAM
166	166/NQ-HĐQT	27/10/2022	Về việc cử thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc đi công tác nước ngoài
167	167/NQ-HĐQT	01/11/2022	Về công tác nhân sự tại ĐHĐCĐ bất thường và công tác nhân sự tại Công ty CP Phụ tùng máy số 1
168	168/NQ-HĐQT	01/11/2022	Về việc tiêu thụ xe tồn kho lâu năm tại Nhà máy ô tô VEAM theo Nghị quyết số 155/NQ-HĐQT ngày 06/10/2022
169	169/NQ-HĐQT	08/11/2022	Về nhân sự quản lý tại Công ty Cổ phần Cơ khí Cỗ Loa
170	170/NQ-HĐQT	08/11/2022	Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch dòng tiền năm 2022 và vay tiền ngân hàng để trả cổ tức năm 2021 của VEAM
171	171/NQ-HĐQT	16/11/2022	Về kết quả kiểm toán tình hình thực hiện Chuỗi hoạt động mua vật tư, dịch vụ thuê gia công và thanh toán tại Công ty CP CK Phổ Yên
172	172/NQ-HĐQT	17/11/2022	Về việc lựa chọn đơn vị tư vấn luật thực hiện công việc rà soát, đánh giá tổng thể về việc quản lý đất đai, tài sản và quá trình góp vốn đầu tư liên doanh giữa TAMAC và CIRI tại dự án tổ hợp thương mại, văn phòng cho thuê và nhà ở Five Star Hà Đông
173	173/NQ-HĐQT	17/11/2022	Về việc lựa chọn đơn vị tư vấn luật thực hiện công việc tư vấn và củng cố hồ sơ để thực hiện các bước chuẩn bị khởi kiện Công ty JK
174	174/NQ-HĐQT	21/11/2022	Về việc thông qua chủ trương đầu tư hệ thống PCCC

TT	Số	Ngày	Nội dung
			đồng bộ tại FOMECO
175	175/NQ-HĐQT	22/11/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty ô tô Toyota Việt Nam
176	176/NQ-HĐQT	22/11/2022	Về công tác nhân sự Công ty CP Vật tư và Thiết bị toàn bộ
177	177/NQ-HĐQT	22/11/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty CP Phụ tùng máy số 1
178	178/NQ-HĐQT	25/11/2022	Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án : Đầu tư dây chuyền đúc khuôn cát tươi tự động
179	179/NQ-HĐQT	25/11/2022	Về giao dịch giữa VEAM và Seabank
180	180/NQ-HĐQT	25/11/2022	Về giao dịch giữa VEAM và các chi nhánh của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam
181	181/NQ-HĐQT	29/11/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện vốn VEAM tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Cơ khí Vinh
182	182/NQ-HĐQT	29/11/2022	Về việc thông qua việc dừng cập nhật thông tin trong Phụ lục Hợp đồng Li xăng nhãn hiệu của Công ty Toyota Việt Nam
183	183/NQ-HĐQT	29/11/2022	Về việc ký kết các Hợp đồng trợ giúp kỹ thuật liên quan đến sáng chế và bí quyết công nghệ của Daihatsu giữa Công ty Ô tô Toyota Việt Nam với Tập đoàn Daihatsu (DMC) và Công ty Toyota Daihatsu Engineering & Manufacturing Co., Ltd
184	184/NQ-HĐQT	02/12/2022	Về kết quả kiểm toán tình hình thực hiện Hoạt động bán hàng, thu tiền tại Công ty Cổ phần Phụ tùng máy số 1
185	185/NQ-HĐQT	02/12/2022	Về việc cập nhật danh mục rủi ro và rủi ro hàng đầu (lần 2)
186	186/NQ-HĐQT	07/12/2022	Về việc thông qua Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể của Văn phòng Công ty mẹ
187	187/NQ-HĐQT	20/12/2022	Về việc chấp thuận hợp đồng giữa VEAM với Futu 1 (lần 5)
188	188/NQ-HĐQT	20/12/2022	Về việc chấp thuận bổ nhiệm lại Giám đốc Nhà máy Đức
189	189/NQ-HĐQT	20/12/2022	Về việc chấp thuận kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023 của Ban kiểm toán nội bộ
190	190/NQ-HĐQT	23/12/2022	Về việc chấp thuận Hợp đồng giữa VEAM và Fomeco (lần 6)
191	191/NQ-HĐQT	23/12/2022	Về việc tạm trích Quỹ thưởng người quản lý và Quỹ phúc lợi năm 2022 từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2022
192	192/NQ-HĐQT	27/12/2022	Về việc ý kiến chỉ đạo đối với Người đại diện vốn VEAM tại cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu



TT	Số	Ngày	Nội dung
			tư VEAM Tây Hồ
193	193/NQ-HĐQT	27/12/2022	Về việc chấp thuận chủ trương thuê đơn vị tư vấn luật để thực hiện rà soát, đánh giá tổng thể, toàn diện về mặt pháp lý đối với Dự án Khu nhà ở Vạn Gia Phúc của NAKYCO
194	194/NQ-HĐQT	27/12/2022	Về việc gia hạn thời gian giữa chức vụ Phó Tổng Giám đốc FVL
195	195/NQ-HĐQT	28/12/2022	Về việc chấp thuận Phụ lục Hợp đồng thuê kho giữa VEAM với COLOAMEC
196	196/NQ-HĐQT	28/12/2022	Về việc chấp thuận Hợp đồng thuê kho giữa VEAM với SVEAM
197	197/NQ-HĐQT	29/12/2022	Về việc tắt toán hợp đồng giữa VEAM và SEABANK
198	198/NQ-HĐQT	29/12/2022	Về việc chấp thuận Hợp đồng thuê văn phòng giữa VEAM và VETRANCO
199	199/NQ-HĐQT	30/12/2022	Về công tác nhân sự tại Công ty Honda Việt Nam
200	200/NQ-HĐQT	30/12/2022	Về công tác nhân sự chức vụ Người phụ trách quản trị VEAM
201	201/NQ-HĐQT	30/12/2022	Về Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của SVEAM
202	202/NQ-HĐQT	30/12/2022	Về chấp thuận chủ trương bổ sung Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
II Quyết định			
1	01/QĐ-HĐQT	24/01/2022	Về việc khen thưởng Người quản lý VEAM và Ban kiểm soát
2	02/QĐ-HĐQT	27/01/2022	Về việc xếp lương đối với Chủ tịch HĐQT VEAM
3	03/QĐ-HĐQT	27/01/2022	Về việc xếp lương đối với Tổng Giám đốc VEAM
4	04/QĐ-HĐQT	27/01/2022	Về việc xếp lương đối với Thành viên HĐQT không chuyên trách VEAM
5	05/QĐ-HĐQT	27/01/2022	Về việc xếp lương/thù lao đối với Thành viên HĐQT độc lập
6	06/QĐ-HĐQT	27/01/2022	Về việc xếp lương/thù lao đối với Thành viên HĐQT độc lập
7	07/QĐ-HĐQT	27/01/2022	Về việc xếp lương đối với Trưởng ban kiểm soát VEAM
8	08/QĐ-HĐQT	27/01/2022	Về việc xếp lương đối với Kiểm soát viên chuyên trách VEAM

TT	Số	Ngày	Nội dung
9	09/QĐ-HĐQT	27/01/2022	Về việc xếp lương đối với Kiểm soát viên không chuyên trách VEAM
10	10/QĐ-HĐQT	02/3/2022	Về việc ban hành tiêu chuẩn, điều kiện và trình tự, thủ tục bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc VEAM
11	11/QĐ-HĐQT	14/3/2022	Về việc thành lập Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
12	12/QĐ-HĐQT	30/3/2022	Về việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc
13	13/QĐ-HĐQT	01/4/2022	Về việc miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng VEAM
14	14/QĐ-HĐQT	01/4/2022	Về việc giao Phụ trách kế toán VEAM
15	15/QĐ-HĐQT	05/4/2022	Về việc thay đổi, bổ sung thành viên BCD 46
16	16/QĐ-HĐQT	19/4/2022	Về việc thành lập Tổ kiểm toán nội bộ kiểm toán việc thực hiện chuỗi hoạt động lập kế hoạch sản xuất, tiêu thụ hàng hóa và thu tiền tại Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp
17	17/QĐ-HĐQT	27/4/2022	Về việc cử lại Người đại diện vốn VEAM tại Công ty Cổ phần Cơ khí Phổ Yên
18	18/QĐ-HĐQT	28/4/2022	Về việc xếp lương đối với Phó Tổng Giám đốc VEAM
19	19/QĐ-HĐQT	29/4/2022	Về việc cử lại Người đại diện vốn VEAM tại Công ty CP Matexim Hải Phòng
20	20/QĐ-HĐQT	29/4/2022	Về việc cử Người đại diện vốn và điều chỉnh tỷ lệ đại diện của Người đại diện vốn VEAM tại Công ty cổ phần Nakycó
21	21/QĐ-HĐQT	29/4/2022	Về việc cử lại Người đại diện vốn VEAM tại Công ty Cổ phần Cơ khí chính xác số 1
22	22/QĐ-HĐQT	29/4/2022	Về việc cử/cử lại Người đại diện vốn VEAM tại Công ty Cổ phần Cơ khí An Giang
23	23/QĐ-HĐQT	29/4/2022	Về việc điều chỉnh/bổ sung nguồn nhân sự quy hoạch cho một số chức danh thuộc thẩm quyền quyết định quy hoạch của Hội đồng quản trị
24	24/QĐ-HĐQT	09/5/2022	Về việc ban hành điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự bầu lại và tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự bầu Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên VEAM

TT	Số	Ngày	Nội dung
25	25/QĐ-HĐQT	17/5/2022	Về việc thành lập Tổ kiểm toán nội bộ kiểm toán việc thực hiện Quy trình đầu tư tài chính ngắn hạn tại Chi nhánh Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP - Nhà máy Đức
26	26/QĐ-HĐQT	26/5/2022	Về việc phê duyệt Kế hoạch xem xét, chấp thuận Báo cáo tài chính năm 2021 tại các đơn vị có vốn góp của VEAM
27	27/QĐ-HĐQT	26/5/2022	Về việc phê duyệt Kế hoạch giám sát tài chính trực tiếp năm 2022 tại các đơn vị có vốn góp của VEAM
28	28/QĐ-HĐQT	27/5/2022	Về việc bổ sung thành viên Tổ chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra
29	29/QĐ-HĐQT	02/6/2022	Về việc ban hành quy trình thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch nhân sự VEAM
30	30/QĐ-HĐQT	02/6/2022	Về việc ban hành tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng VEAM
31	31/QĐ-HĐQT	03/6/2022	Về hình thức thực hiện trình tự bổ nhiệm Kế toán trưởng VEAM và trình tự rà soát, bổ sung quy hoạch đối với chức danh Người đại diện vốn VEAM
32	32/QĐ-HĐQT	03/6/2022	Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
33	33/QĐ-HĐQT	09/6/2022	Về việc cử Tổng Giám đốc đi nước ngoài
34	34/QĐ-HĐQT	10/6/2022	Về việc bổ sung thành viên Ban chỉ đạo xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM và thay đổi cơ cấu, nhiệm vụ của thành viên Tổ giúp việc
35	35/QĐ-HĐQT	13/6/2022	Về việc bổ sung quy hoạch chức danh Người đại diện vốn VEAM giai đoạn năm 2021-2026 và giai đoạn năm 2026-2031
36	36/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng VEAM
37	37/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc thôi cử Người đại diện vốn tại Matexim
38	38/QĐ-HĐQT	17/6/2022	Về việc cử Người đại diện vốn VEAM và giới thiệu để bầu tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Matexim tại ĐHĐCĐ thường niên 2022
39	39/QĐ-HĐQT	24/6/2022	Về việc bổ nhiệm lại chức danh Tổng Giám đốc VEAM đối với ông Phạm Phạm Hà

TT	Số	Ngày	Nội dung
40	40/QĐ-HĐQT	24/6/2022	Về việc cử Chủ tịch Hội đồng quản trị đi công tác nước ngoài
41	41/QĐ-HĐQT	24/6/2022	Về việc cử Giám đốc kiêm Chủ tịch Disoco đi công tác nước ngoài
42	42/QĐ-HĐQT	30/6/2022	Về việc bổ nhiệm Phó Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ
43	43/QĐ-HĐQT	30/6/2022	Về thôi cử Người đại diện vốn VEAM tại Công ty Cổ phần Cơ khí Vinh
44	44/QĐ-HĐQT	30/6/2022	Về việc cử Người đại diện vốn VEAM tại Công ty Cổ phần Cơ khí Vinh
45	45/QĐ-HĐQT	30/6/2022	Về việc xếp lương đối với Kế toán trưởng VEAM
46	46/QĐ-HĐQT	30/6/2022	Về việc xếp lương đối với Trưởng Ban kiểm soát VEAM
47	47/QĐ-HĐQT	14/7/2022	Về việc xếp lương đối với Phó Trưởng Ban kiểm toán nội bộ
48	48/QĐ-HĐQT	28/7/2022	Về việc Tổng Giám đốc đi nước ngoài
49	49/QĐ-HĐQT	29/7/2022	Về việc thay đổi thành viên Ban chỉ đạo 54 (lần 2)
50	50/QĐ-HĐQT	29/7/2022	Về việc thay đổi thành viên Tổ chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra (lần 5)
51	51/QĐ-HĐQT	18/8/2022	Về việc điều chỉnh, cập nhật thành viên Ban chỉ đạo xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM (lần 2)
52	52/QĐ-HĐQT	18/8/2022	Về việc điều chỉnh, cập nhật thành viên Ban chỉ đạo xây dựng Đề án tái cơ cấu VEAM (lần 2)
53	53/QĐ-HĐQT	18/8/2022	Về việc khen thưởng Người quản lý và Ban kiểm soát
54	54/QĐ-HĐQT	30/8/2022	Về việc thành lập Tổ kiểm toán nội bộ kiểm toán việc thực hiện Chuỗi hoạt động mua vật tư, dịch vụ thuê gia công và thanh toán tại Fomeco
55	55/QĐ-HĐQT	30/8/2022	Về việc thành lập Tổ kiểm toán nội bộ kiểm toán việc thực hiện Hoạt động bán hàng, thu tiền tại Futu I
56	56/QĐ-HĐQT	30/8/2022	Về việc tạm thời ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh trung hạn giai đoạn 2021-2025
57	57/QĐ-HĐQT	30/8/2022	Về việc ban hành Quy chế quản lý cổ đông và thực hiện quyền cổ đông của VEAM
58	58/QĐ-HĐQT	30/8/2022	Về việc ban hành Quy chế công bố thông tin
59	59/QĐ-HĐQT	30/8/2022	Về việc ban hành Quy chế doanh nghiệp

TT	Số	Ngày	Nội dung
60	60/QĐ-HĐQT	30/8/2022	Về việc ban hành Quy chế làm việc
61	61/QĐ-HĐQT	31/8/2022	Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ huy Quân sự
62	62/QĐ-HĐQT	31/8/2022	Về việc ban hành Quy chế công tác văn thư
63	63/QĐ-HĐQT	09/9/2022	Về việc ban hành Điều lệ Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
64	64/QĐ-HĐQT	09/9/2022	Về việc ban hành Điều lệ Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam
65	65/QĐ-HĐQT	09/9/2022	Về việc thay đổi thành viên Tổ kiểm toán nội bộ kiểm toán việc thực hiện Chuỗi hoạt động mua vật tư, dịch vụ thuê gia công và thanh toán tại Công ty CP Cơ khí Phổ Yên
66	66/QĐ-HĐQT	27/9/2022	Về việc cử lại Người đại diện vốn VEAM tại Công ty Honda Việt Nam
67	67/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
68	68/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
69	69/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp miền Nam
70	70/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp miền Nam
71	71/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp miền Nam
72	72/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam
73	73/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm soát Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp miền Nam
74	74/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
75	75/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
76	76/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
77	77/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc miễn nhiệm Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp miền Nam
78	78/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên tại Công ty TNHH

TT	Số	Ngày	Nội dung
			MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp
79	79/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí đối với ông Hoàng Vĩnh Giang
80	80/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo
81	81/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về bổ nhiệm Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo
82	82/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về thôi là Người đại diện vốn VEAM tại Công ty CP Cơ khí Chính xác số 1
83	83/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về việc cử Người đại diện vốn VEAM tại Công ty CP Cơ khí Chính xác số 1
84	84/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về thôi là Người đại diện vốn VEAM tại Công ty CP Đầu tư VEAM Tây Hồ
85	85/QĐ-HĐQT	29/9/2022	Về cử Người đại diện vốn VEAM tại Công ty CP Đầu tư VEAM Tây Hồ
86	86/QĐ-HĐQT	10/10/2022	Về đánh giá, xếp loại năm 2021 của Người phụ trách quản trị, nhân sự Văn phòng HĐQT, Ban Kiểm toán nội bộ thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT
87	87/QĐ-HĐQT	10/10/2022	Về việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 đối với Người quản lý, Kiểm soát viên và Người đại diện vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp của VEAM
88	88/QĐ-HĐQT	10/10/2022	Về việc đánh giá, xếp loại năm 2021 đối với Ban điều hành VEAM
89	89/QĐ-HĐQT	26/10/2022	Về việc bổ nhiệm Viện trưởng Viện Công nghệ
90	90/QĐ-HĐQT	26/10/2022	Về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên chuyên trách SVEAM
91	91/QĐ-HĐQT	26/10/2022	Về việc bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm soát Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công
92	92/QĐ-HĐQT	27/10/2022	Về việc cử thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc đi công tác nước ngoài
93	93/QĐ-HĐQT	01/11/2022	Về việc cho thôi là Người đại diện vốn VEAM tại Futu 1
94	94/QĐ-HĐQT	01/11/2022	Về việc cử Người đại diện vốn VEAM tại Futu 1
95	95/QĐ-HĐQT	22/11/2022	Về việc cử Người đại diện vốn VEAM tại Toyota VN
96	96/QĐ-HĐQT	22/11/2022	Về việc thôi cử Người đại diện vốn VEAM tại Công ty CP Vật tư và Thiết bị toàn bộ



TT	Số	Ngày	Nội dung
97	97/QĐ-HĐQT	22/11/2022	Về việc điều chỉnh tỷ lệ phần vốn, số cổ phần đại diện của Người đại diện vốn VEAM tại Công ty CP Vật tư và Thiết bị toàn bộ
98	98/QĐ-HĐQT	29/11/2022	Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: Đầu tư dây chuyền đúc khuôn cát tươi tự động
99	99/QĐ-HĐQT	07/12/2022	Về việc thay đổi thành viên Ban chỉ đạo giải quyết các tồn tại, vướng mắc của Nhà máy ô tô VEAM (lần 2)
100	100/QĐ-HĐQT	07/12/2022	Về việc thay đổi thành viên Tổ chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra (lần 6)
101	101/QĐ-HĐQT	30/12/2022	Về việc phê duyệt Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2021 và Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của SVEAM
102	102/QĐ-HĐQT	30/12/2022	Về việc thôi cử Người đại diện vốn VEAM tại Công ty Honda Việt Nam
103	103/QĐ-HĐQT	30/12/2022	Về việc miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị VEAM
104	104/QĐ-HĐQT	30/12/2022	Về việc cử Người đại diện vốn VEAM tại Công ty Honda Việt Nam
105	105/QĐ-HĐQT	30/12/2022	Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị VEAM



Phụ lục II

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 số 34 /VEAM-HĐQT ngày 18 /01/2023)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	NGƯỜI NỘI BỘ								
1	Ông Nguyễn Khắc Hải		Thành viên HĐQT, Chủ tịch	024072000005 Ngày cấp 22/4/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	Ngày 29/6/2020			Người nội bộ
2	Ông Phan Phạm Hà		Thành viên HĐQT; TGD	011738340 Ngày cấp 16/4/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 83 Khối 2, thị trấn Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	Ngày 29/6/2020			Người nội bộ
3	Bà Nguyễn Thị Nga		Thành viên HĐQT	001155011063 Ngày cấp 10/3/2004 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Ngày 24/01/2017			Người nội bộ
4	Ông Nguyễn Tiến Vy		Thành viên HĐQT độc lập	034055000016 Ngày cấp 25/3/2013 Nơi cấp:	C18- Lô 15 Đô thị mới Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	Ngày 30/6/2020			Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Cục Cảnh sát QLHC về TTXH					
5	Ông Phan Kim Khoa		Thành viên HĐQT độc lập	025051000031 Ngày cấp 21/5/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số nhà 03, Ngõ 149, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Ngày 29/6/2020			Người nội bộ
6	Bà Vũ Thị Hồng Hạnh		Nguyên Trưởng BKS	008171000005 Ngày cấp 14/4/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	152 Bà Triệu, Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	Ngày 24/1/2017	Ngày 24/6/2022	Hết nhiệm kỳ 2017-2022	Người nội bộ
7	Nguyễn Thị Phương Lan		Trưởng BKS	001178032823 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, TP. Hà Nội	Ngày 24/6/2022			Người nội bộ
7	Bà Lê Thị Thanh Bình		Thành viên BKS	011887075 Ngày cấp 10/12/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Ngày 24/1/2017			Người nội bộ
8	Bà Nguyễn Thị Diên		Thành viên BKS	013245435 Ngày cấp 26/4/2010	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường	Ngày 24/1/2017			Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Phú Thượng; quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội				
9	Ông Hồ Mạnh Tuấn		Phó TGD	001063011126 Ngày cấp 22/3/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà vườn NV 50, Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Ngày 24/1/2017			Người nội bộ
10	Ông Lê Minh Quy		Phó TGD	026071000010 Ngày cấp 19/12/2013 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P1103, Lô D, Khu D1, Khu đấu giá 18,6ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	Ngày 01/10/2019			Người nội bộ
11	Ông Văn Đình Quân		Phó TGD	042077000340 Ngày cấp 17/04/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Ngày 01/4/2022		Thôi giữ chức Kế toán trưởng từ ngày 01/4/2022	Người nội bộ
12	Bà Nguyễn Thị Mai Hương		Kế toán trưởng	035179006121 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Ngày 17/6/2022		Thôi giữ chức Phụ trách	Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
								KT kế từ ngày 17/6/2022	
13	Ông Lê Hữu Phúc		NPTQT	011663386 Ngày cấp 13/7/2007 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	P23.5 CT3 Vimeco, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	Ngày 15/11/2021			Người nội bộ
14	Bà Đinh Thị Thanh Hải		Trưởng Ban KTNB	011426785 Ngày cấp 13/8/2012 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Phòng 416, A6, tập thể Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người nội bộ
15	Bà Đặng Thị Thái Hà		Phó Ban KTNB	001177017062 Ngày cấp 29/03/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	11 ngách 639/14 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người nội bộ
16	Đỗ Minh Tâm		Nguyên Thành viên Bộ phận KTNB	038083001681 Ngày cấp 08/6/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân	Ngày 01/01/2021	Ngày 05/4/2022	Kết thúc HĐ lao động	Người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
17	Phan Văn Toàn		Thành viên Bộ phận KTNB	163375145 Ngày cấp 15/06/2013 Nơi cấp: Nam Định	Xóm 5, Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định	Ngày 01/6/2022			Người nội bộ
II	CÔNG TY CON								
1	Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp			0500236405 Ngày cấp 12/02/2018	Số 4, phố Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
1.1	Ông Đặng Việt Hòa		Chủ tịch	001066012158 Ngày cấp 18/04/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/12/2021			Người có liên quan
1.2	Ông Nguyễn Đức Hiền		Giám đốc	001063010552 Ngày cấp 30/12/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo			0100100576 Ngày cấp 14/9/2015 Nơi cấp: Phòng ĐKKD Hà Nội	114 Mai Hắc Đế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.1	Ông Ngô Văn Thái		Chủ tịch	013004766 Ngày cấp 12/6/2008 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
2.2	Ông Nguyễn Quốc Nghĩa		Giám đốc	036078000248 Ngày cấp 19/5/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQG về DC	Quận Thanh Trì, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
3	Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công			4600100211 Ngày cấp: 15/01/2020 Nơi cấp: Sở KHĐT Thái Nguyên	Số 362, đường Cách mạng tháng 10, Phường Châu Sơn, Thành phố Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
3.1	Ông Hoàng Văn Minh		Giám đốc	090149492 Ngày cấp: 11/3/2020 Nơi cấp: Công an Thái Nguyên	Thành phố Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021	Ngày 27/9/2022	Thôi là Chủ tịch	Người có liên quan
3.2	Ông Nguyễn Khắc Hải		Chủ tịch	024072000005 Ngày cấp 22/4/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	Ngày 27/9/2022			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4	Công ty TNHH MTV Động cơ và Máy nông nghiệp Miền Nam			3601330939 Ngày cấp: 04/5/2021 Nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai	Khu phố 1, Phường Bình Đa, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
4.1	Ông Phan Phạm Hà		Chủ tịch	011738340 Ngày cấp: 16/4/2009 Nơi cấp: Công An thành phố Hà Nội	Thành phố Hà Nội	Ngày 01/4/2021			Người có liên quan
4.2	Ông Lê Việt Hùng		Giám đốc	19071000234 Ngày cấp: 15/8/2019 Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh	Thủ Đức, Hồ Chí Minh	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
5	Viện Công Nghệ					Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
5.1	Ông Hoàng Vĩnh Giang		Nguyên Viện trưởng	011488771 Ngày cấp: 25/01/2007 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021	Ngày 01/11/2022		Người có liên quan
5.2	Ông Ngô Quốc Hưng		Viện trưởng	036068008944	P.407-C5; phường Thanh Xuân Bắc; quận Thanh Xuân; Hà Nội	Ngày 01/11/2022			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Ngày cấp: Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH					
6	VEAM Korea					Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
6.1	Ông Lê Minh Hưng		Chủ tịch/ Giám đốc	N19677777 Ngày cấp 20/6/2018 Nơi cấp: Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc	Võ Thị Sáu, Thanh Nhân, Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
7	Công ty CP Cơ khí chính xác số 1			0101487982 Ngày cấp: 18/3/2019 Nơi cấp: Sở KHDDT Thành phố Hà Nội	Lô CN – B& KCN Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
7.1	Bà Nguyễn Thị Phương Lan		Chủ tịch	011976913 Ngày cấp 25/10/2008 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội	Ngày 29/4/2021	Ngày 24/11/2023	Miễn nhiệm Chủ tịch	Người có liên quan
7.2	Ông Thái Đức Minh		Chủ tịch	001083036138 Ngày cấp: 15/10/2019 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	25 Lê Thánh Tông, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội	24/11/2023			Người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.3	Ông Nguyễn Anh Tuấn		Giám đốc	012043367 Ngày cấp: 21/6/2007 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Hà Nội	Ngày 29/4/2021			Người có liên quan
8	Công ty CP Cơ khí Phổ Yên			4600355393 Ngày cấp: 07/5/2021 Nơi cấp: Sở KHĐT Tỉnh Thái Nguyên	TDP Bông Hồng, Phường Bãi Bông, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
8.1	Bà Lê Minh Phương		Chủ tịch	001182031341 Ngày cấp: 02/10/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	KĐT Đại Kim, Phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
8.2	Ông Nguyễn Đức Chung		Giám đốc	09082653 Ngày cấp: 12/6/2015 Nơi cấp: Công an T. Thái Nguyên	Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 03/5/2021			Người có liên quan
9	Công ty Cổ Phần Phụ tùng máy số 1			4600358468 Ngày cấp 31/12/2009 Nơi cấp: Phòng ĐKKD, Sở KHĐT Thái Nguyên	Đường 3/2, tổ 10, P.Mỏ Chè, Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9.1	Ông Ngô Văn Thái		Chủ tịch	013004766 Ngày cấp 12/6/2008 Nơi cấp: Công an TP.Hà Nội	Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
9.2	Ông Nguyễn Đức Hiền		Nguyên Giám đốc	090431473 Ngày cấp 15/01/2015 Nơi cấp: Thái Nguyên	Thị xã Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên	Ngày 01/01/2021		Nghỉ hưu	Người có liên quan
9.3	Ông Trần Đức Hưng		Giám đốc	019073001585 Ngày cấp: 20/4/2021 Nơi cấp: Thái Nguyên	Phường Phố Cò, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên		Ngày 01/11/2022		Người có liên quan
10	Công ty CP Cơ khí Cỗ Loa			0101507847 Ngày cấp: 04/9/2019	Tổ 22, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
10.1	Bà Hoàng Thị Thanh Tâm		Chủ tịch	001178024133 Ngày cấp 13/11/2020 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội	Ngày 08/5/2021			Người có liên quan
10.2	Ông Lê Hữu Bá		Giám đốc	001079007284 Ngày cấp: 10/8/2015	Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư					
11	Công ty CP Vận tải và thương mại VEAM			0101286034 Ngày cấp 04/4/2017 Nơi cấp: Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	Số 2 Triệu Quốc Đạt, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
11.1	Ông Nguyễn Thanh Hải		Chủ tịch	001082004708 Ngày cấp 31/10/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	34 Nguyễn Đình Hoàn, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy	Ngày 25/10/2021			Người có liên quan
11.2	Nguyễn Đức Nam		Giám đốc	027082000045 Ngày 08/4/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
12	Công ty CP Vật tư và Thiết bị toàn bộ			0100100336 Ngày cấp 10/7/2019 Nơi cấp: Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	KM số 3, Đường Phạm Văn Đồng, Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021			Người có liên quan
12.1	Ông Nguyễn Văn Tới		Nguyên Chủ tịch	011371285 Ngày cấp: 08/9/2008	Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	Ngày 01/01/2021	Ngày 20/6/2022	Hết nhiệm kỳ	Người có liên quan

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Nơi cấp: Công an Hà Nội				2017-2022	
12.2	Ông Lê Minh Quy		Chủ tịch	026071000010 Ngày cấp 19/12/2013 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P1103, Lô D, Khu D1, Khu đấu giá 18,6ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	Ngày 20/6/2022			Người nội bộ
12.3	Ông Tống Ngọc Thắng		Giám đốc						



Phụ lục III
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 số 34 /VEAM-HĐQT ngày 18/01/2023)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khắc Hải		Thành viên HĐQT, Chủ tịch	024072000005 Ngày cấp 22/4/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	537.765.360	40,47%	
1.1	Ông Nguyễn Khắc Ninh							Bố đẻ đã mất
1.2	Bà Lê Thị Miến							Mẹ đẻ đã mất
1.3	Bà Võ Thị Hải An			011800235 Ngày cấp: 02/11/2009 Nơi cấp: Hà Nội	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Vợ
1.4	Ông Nguyễn Khắc Quang Minh			001200001094 Ngày cấp: 23/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Con trai
1.5	Ông Nguyễn Khắc Minh Khôi			Còn nhỏ	Số B1, Lô 9, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Con trai
1.6	Bà Nguyễn Thúy Hà			121148037 Ngày cấp: 31/7/2011 Nơi cấp: Bắc Giang	Bắc Giang			Em gái
1.7	Ông Nguyễn Văn Hùng			121148025 Ngày cấp: 17/8/2007 Nơi cấp: Bắc Giang	Bắc Giang			Em rể

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền			121185880 Ngày cấp: 04/6/2010 Nơi cấp: Bắc Giang	Bắc Giang			Em gái
1.9	Ông Vũ Trí Cường			121370616 Ngày cấp: 13/9/2019 Nơi cấp: Bắc Giang	Bắc Giang			Em rể
2	Ông Phan Phạm Hà		Thành viên HĐQT; TGD	011738340 Ngày cấp 16/4/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 83 Khối 2, thị trấn Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	504.944.000	38%	
2.1	Ông Phan Hà Cư							Bố đẻ đã mất
2.2	Bà Phạm Thị Lệ Quỳnh			011411034 Ngày cấp: 10/6/2008 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Số 83 Khối 2, thị trấn Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			Mẹ đẻ
2.3	Bà Lê Thị Ngọc Bích			012019340 Ngày cấp: 16/4/2009 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Số 83 Khối 2, thị trấn Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			Vợ
2.4	Bà Phan Lê Phương Uyên			Còn nhỏ	Số 83 Khối 2, thị trấn Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			Con
2.5	Ông Phan Đức Hùng			Còn nhỏ	Số 83 Khối 2, thị trấn Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			Con
2.6	Bà Phan Thị Nam An			011227948 Ngày cấp: 10/6/2008 Nơi cấp:	Số 253 Hồ Tùng Mậu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Chị ruột

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Công an Thành phố Hà Nội				
2.7	Ông Trịnh Quang Điện			010438309 Ngày cấp: 10/2/2006 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội	Số 253 Hồ Tùng Mậu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Anh rể
2.8	Ông Phan Duy Hưng			N2027056 Ngày cấp: 27/9/2018 Nơi cấp:	Popow StraBe 9, 09116 Chemnitz, Cộng hòa liên bang Đức			Anh ruột
2.9	Bà Evelyn Phan Duy				Popow StraBe 9, 09116 Chemnitz, Cộng hòa liên bang Đức			Chị dâu
2.10	Ông Phan Duy Thắng			N1218064 Ngày cấp: 18/6/2008 Nơi cấp:	Zschopauer Str 276, 09127 Chemnitz, Cộng hòa liên bang Đức			Anh ruột
2.11	Bà Tôn Nữ Lan Hương				Zschopauer Str 276, 09127 Chemnitz, Cộng hòa liên bang Đức			Chị dâu
2.12	Ông Lê Phú Cường			033049000002 Ngày cấp: 22/10/2012 Nơi cấp: Cục CS QLHC - TTXH	P1007 nhà C5 Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Bố vợ
2.13	Bà Lê Thị Hoa			011419302 Ngày cấp: 16/05/2007 Nơi cấp: CA TP.Hà Nội	P1007 nhà C5 Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Mẹ vợ
2.14	Ông Lê Thị Hải Linh			001184005931 Ngày cấp: 01/04/2015 Nơi cấp: Cục CS QLHC - TTXH	P804 nhà B, Chung cư Bộ Tổng tham mưu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Em vợ
2.15	Ông Đậu Công Hồng			182490842 Ngày cấp: 28/08/2007 Nơi cấp: CA Tỉnh Nghệ An	P804 nhà B, Chung cư Bộ Tổng tham mưu, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội			Em rể
3	Bà Nguyễn Thị Nga		Thành viên HĐQT	001155011063 Ngày cấp 04/01/2019	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	64.174.100	4,83%	

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
3.1	Ông Nguyễn Ngọc Hồ							Bố đẻ đã mất
3.2	Bà Nguyễn Thị Vải							Mẹ đẻ đã mất
3.3	Ông Lê Hữu Báu			011233807 Ngày cấp 03/01/2009 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội			Chồng
3.4	Ông Lê Tuấn Anh			001079000052 Ngày cấp 12/7/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội			Con trai
3.5	Bà Tạ Thị Hồng Yến			034165006209 Ngày cấp 12/7/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội			Con dâu
3.6	Bà Lê Thu Thủy			012184042 Ngày cấp 20/7/2007 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	57NB Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội			Con gái
3.7	Bà Nguyễn Thị Len			010315723 Ngày cấp 03/10/1978 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	39 Ngõ Giếng Mút, thành phố Hà Nội			Chị gái
3.8	Ông Phan Văn Hòa			010361595 Ngày cấp 12/7/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	39 Ngõ Giếng Mút, thành phố Hà Nội			Anh rể
3.9	Ông Nguyễn Châu Huân			010243348 Ngày cấp 02/4/2009	Tập thể nhà máy dệt 8/3 thành phố Hà Nội			Anh trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội				
3.10	Ông Nguyễn Ngọc Đăng			010407933 Ngày cấp 19/10/1978 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	A5 Ngọc Khánh, thành phố Hà Nội			Anh trai
3.11	Bà Đỗ Thị Nhâm			010407752 Ngày cấp 20/10/1978 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	A5 Ngọc Khánh, thành phố Hà Nội			Chị dâu
3.12	Ông Nguyễn Văn Lộc			011066900 Ngày cấp 10/3/2004 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Xuân Phương, Cầu Diễm, Hà Nội			Anh trai
3.13	Bà Hoàng Thị Mùi			010458517 Ngày cấp 19/6/2010 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Xuân Phương, Cầu Diễm, Hà Nội			Chị dâu
3.14	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	0200253985 Ngày cấp: 14/01/2005	Số 25 Trần Hưng Đạo, Phan Chu Trinh, Tp Hà Nội			
3.15	Công ty CP tập đoàn BRG		Chủ tịch HĐQT	0104395225 Ngày cấp: 29/12/2009 Nơi cấp: Sở KH và đầu tư Tp Hà Nội	Số 18 Lý Thường Kiệt, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội			
3.16	Công ty TNHH TM quốc tế và dịch vụ Big C		Chủ tịch HĐQT	0100956381 Ngày cấp: 03/12/2008 Nơi cấp: Sở KH và đầu tư Tp Hà Nội	222 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Tp Hà Nội			
3.17	Công ty CP Du lịch dịch vụ Hà Nội		Phó Chủ tịch HĐQT	0100107155 Ngày cấp: 20/10/2005 Nơi cấp: Sở KH và đầu tư Tp Hà Nội	Số 273 Kim Mã, Ba Đình, Tp Hà Nội			

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.18	Công ty TNHH Thương mại đầu tư Hòa Lợi			0312713824	Số 31 Hàm Nghi, Bến Nghé, Quận 1, Tp HCM	46.277.778	3,48%	
3.19	Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ thương mại An Khang			0103202061	Số 37 Lò Đúc, Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội	17.896.322	1,34%	
3.20	Công ty TNHH MTV Xây dựng và Thương mại Kim Ngọc			0103195054	Số 14 Láng Hạ, Thành Công, Quận Ba Đình, Tp Hà Nội	2.344.500	0,0000176%	
4	Ông Nguyễn Tiến Vy		Thành viên HĐQT độc lập	034055000016 Ngày cấp 25/3/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	C18- Lô 15 Đô thị mới Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			
4.1	Bà Trần Thị Hoa			034154004919 Ngày cấp 09/7/2018 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	C18- Lô 15 Đô thị mới Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Vợ
4.2	Ông Nguyễn Anh Tuấn			34082000036 Ngày cấp 23/10/2014 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.306.CT 36, số 326 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội			Con trai
4.3	Bà Khúc Bích Ngọc			027083000104 Ngày cấp 23/10/2014 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.306.CT 36, số 326 Lê Trọng Tấn, Thanh Xuân, Hà Nội			Con dâu
4.4	Bà Nguyễn Ngọc Anh			001189000237 Ngày cấp 04/4/2013 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.1308 CC An Bình 1, ĐTM Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội			Con gái
4.5	Ông Đoàn Minh Việt			001091002705 Ngày cấp 08/5/2015	P.1308 CC An Bình 1, ĐTM Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội			Con rể

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
4.6	Ông Nguyễn Như Giới			152112279 Ngày cấp 18/01/2011 Nơi cấp: Tỉnh Thái Bình	Ngọc Liễn, Văn Cầm, Hưng Hà, Thái Bình			Em trai
4.7	Bà Vũ Thị Luyến			034165006209 Ngày cấp 12/7/2019 Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình	Ngọc Liễn, Văn Cầm, Hưng Hà, Thái Bình			Em dâu
4.8	Bà Nguyễn Thị Xim			034160001287 Ngày cấp 24/4/2015 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	Số 22 Tổ 10 Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội			Em gái
4.9	Ông Nguyễn Quốc Hội			034059000992 Ngày cấp 21/4/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 22 Tổ 10 Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội			Em rể
4.7	Bà Nguyễn Thị Xanh			150509550 Ngày cấp 22/10/2011 Nơi cấp: Tỉnh Thái Bình	Ngọc Liễn, Văn Cầm, Hưng Hà, Thái Bình			Em gái
4.8	Ông Nguyễn Đình Tương			151245437 Ngày cấp 25/2/2013 Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình	Ngọc Liễn, Văn Cầm, Hưng Hà, Thái Bình			Em rể
4.9	Bà Nguyễn Thị Xoan			150865496 Ngày cấp 30/3/2011 Nơi cấp: Tỉnh Thái Bình	Lô Giang, Đông Hưng, Thái Bình			Em gái
4.10	Ông Nguyễn Mạnh Hùng			150866835 Ngày cấp 21/7/2004	Lô Giang, Đông Hưng, Thái Bình			Em rể

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình				
4.11	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn			0300583659 Ngày cấp 18/5/2020 ĐKKD	Tầng 5 Trung tâm thương mại Vincom, 72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh			
5	Ông Phan Kim Khoa		Thành viên HĐQT độc lập	025051000031 Ngày cấp 21/5/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số nhà 03, Ngõ 149, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			
5.1	Bà Nguyễn Thị Sửu			130048570 Ngày cấp 19/12/2017 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Mẹ đã mất
5.1	Bà Nguyễn Thị Gái			132095093 Ngày cấp 25/8/2008 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	C3 tổ 28 Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Mẹ vợ
5.3	Bà Nguyễn Thị Hồng			025151000043 Ngày cấp: 21/5/2015 Nơi cấp Thành phố Hà Nội	C3 tổ 28 Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Vợ
5.4	Ông Phan Đức Việt			025077000139 Ngày cấp: 10/2/2020 Nơi cấp Thành phố Hà Nội	C3 tổ 28 Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Con trai
5.5	Bà Trần Thị Mai Trang			B5684194 Ngày cấp: 18/8/2011 Nơi cấp Cục Quản lý XNC	3/143 Trung Kính, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Con dâu

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.6	Ông Phan Đức Nam			N1439311 Ngày cấp: 16/2/2011 Nơi cấp Đại sứ quán Việt Nam tại Đức	CHLB Đức			Con trai
5.7	Bà Nguyễn Thùy Dung			N2106257 Ngày cấp: 08/8/2019 Nơi cấp Đại sứ quán Việt Nam tại Đức	CHLB Đức			Con dâu
5.8	Bà Phan Thị Nga			130247085 Ngày cấp: 28/2/2009 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em gái
5.9	Ông Nguyễn Kim Thành			132136881 Ngày cấp: 11/10/2008 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em rể
5.10	Ông Phan Kim Khôi			013082987 Ngày cấp: 05/6/2008 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em trai
5.11	Bà Nguyễn Thị Duyên			013463255 Ngày cấp: 18/5/2011 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em dâu
5.12	Bà Phan Thị Quỳnh			130048572 Ngày cấp: 02/11/2012 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em gái
5.12	Ông Nguyễn Văn Mười			132074804	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em rể

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Ngày cấp: 31/12/2007 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ				
5.13	Bà Phan Thị Nguyệt			130823708 Ngày cấp: 27/7/2009 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em gái
5.14	Ông Cù Quốc Tịch			130102237 Ngày cấp: 19/9/2011 Nơi cấp Công an tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ			Em rể
5.15	Ông Phan Kim Bằng			011351268 Ngày cấp: 02/11/2015 Nơi cấp Công an thành phố Hà Nội	16 D5 Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Em trai
5.16	Bà Phan Thị Thu Hồng			001170001512 Ngày cấp: 15/8/2014 Nơi cấp Công an thành phố Hà Nội	16 D5 Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Em dâu
6	Bà Vũ Thị Hồng Hạnh		Nguyên Trưởng BKS	008171000005 Ngày cấp 14/4/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 152 Bà Triệu, Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội			Thôi là Người nội bộ kể từ ngày 24/6/2022 do hết nhiệm kỳ 2017-2022
6.1	Ông Nguyễn Thượng Hiền			001058015350 Ngày cấp 14/5/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	152 Bà Triệu, thành phố Hà Nội			Chồng

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.2	Bà Nguyễn Thị Minh Hào			001302011720 Ngày cấp 29/3/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	152 Bà Triệu, thành phố Hà Nội			Con gái
6.3	Bà Nguyễn Thị Minh Hiền			Còn nhỏ	152 Bà Triệu, thành phố Hà Nội			Con gái
6.4	Bà Phạm Thị Ty			011978757 Ngày cấp 21/4/2012 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	152 Bà Triệu, thành phố Hà Nội			Mẹ chồng
6.5	Ông Vũ Xuân Tỵ			012575504 Ngày cấp 24/7/2013 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	số nhà 17 phố Trường Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội			Bố đẻ
6.6	Ông Vũ Xuân Hải			011861649 Ngày cấp 04/9/2013 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	số nhà 17 phố Trường Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội			Em trai
6.7	Bà Hoàng Thanh Loan			001174001778 Ngày cấp 29/7/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	số nhà 17 phố Trường Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội			Em dâu
7	Bà Nguyễn Thị Phương Lan		Trưởng BKS	001178032823 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.			Bắt đầu Người nội bộ VEAM kể từ ngày 24/6/2022
7.1	Trần Hà Trung			001077005809 Ngày cấp 06/06/2018 Nơi cấp:	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Chồng

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
7.2	Trần Gia Hiền			001207058879 Ngày cấp 09/12/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Con ruột
7.3	Trần Khôi Nguyên			Còn nhỏ	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Con ruột
7.4	Bạch Thị Lệnh			026151000689 Ngày cấp 16/10/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	21/97 Nguyễn Đồng Chi, P.Cầu Diễn, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội			Mẹ đẻ
7.5	Nguyễn Tiến Việt			013296403 Ngày cấp 24/04/2010 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	21/97 Nguyễn Đồng Chi, P.Cầu Diễn, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội			Anh trai
7.6	Lê Thị Tuyết			030178001005 Ngày cấp 06/06/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	21/97 Nguyễn Đồng Chi, P.Cầu Diễn, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội			Chị dâu
7.7	Nguyễn Thị Dung			016627975 Ngày cấp 05/04/2010 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	F104 TT Viện CN, Láng Hạ, Đống Đa, HN			Mẹ chồng
7.8	Trần Minh Hoàng			001084017983 Ngày cấp 24/06/2021 Nơi cấp:	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Em chồng

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
7.9	Mạc Hoàng Anh			001184014281 Ngày cấp 17/05/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	25/199 Trường Chinh, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội			Em dâu
8	Bà Lê Thị Thanh Bình		Thành viên BKS	011887075 Ngày cấp 10/12/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			
8.1	Ông Lê Trọng Bài			011063502 Ngày cấp 31/5/2010 Nơi cấp: Hà Nội	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Bố đẻ
8.2	Bà Nguyễn Thị Cương			011878858 Ngày cấp 27/5/2010 Nơi cấp: Hà Nội	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Mẹ đẻ
8.3	Ông Nguyễn Địch Hùng Hiệp			001074002582 Ngày cấp 10/3/2014 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Chồng
8.4	Bà Lê Thị Định			038178009747 Ngày cấp 21/11/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	Chung cư Mullberry Lane, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Hà Nội			Em gái
8.5	Ông Nguyễn Quang Dũng			037076003339 Ngày cấp 25/7/2019 Nơi cấp:	Chung cư Mullberry Lane, Phường Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Hà Nội			Em rể

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư				
8.6	Ông Lê Cương Nghị			038081013568 Ngày cấp 26/5/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P1, Ciputra, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em trai
8.7	Bà Vương Thị Quyên			038185010737 Ngày cấp 02/8/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	P1, Ciputra, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em dâu
8.8	Ông Nguyễn Dịch Bình Minh			001202004177 Ngày cấp 24/10/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con trai
8.9	Bà Nguyễn Tuệ Khanh				174D, Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con gái còn nhỏ
8.10	Bà Nguyễn Thị Tuyết			CMND bị mất chưa làm lại	204-B12-Thanh Xuân Bắc, Hà Nội			Mẹ chồng
8.11	Công ty Chứng khoán ASEAN		Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc					
9	Bà Nguyễn Thị Diên		Thành viên BKS	013245435 Ngày cấp 26/4/2010 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường Phú Thượng; quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			
9.1	Ông Nguyễn Anh Tuấn			001077002389 Ngày cấp 22/08/2014 Nơi cấp:	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường Phú Thượng; quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Chồng

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cục Cảnh sát ĐKK cư trú và DLQG về dân cư				
9.2	Bà Nguyễn Nhật Lan Chi			Còn nhỏ	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường Phú Thượng; quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Con gái
9.3	Ông Nguyễn Anh Kiệt			Còn nhỏ	Tòa Sunshine Riverside Tây Hồ, phường Phú Thượng; quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Con trai
9.4	Ông Nguyễn Văn Khôi			013314452 Ngày cấp 30/07/2010 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Nhà F, Ngõ 28 Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Bố đẻ
9.5	Bà Nguyễn Thị Phượng			125557315 Ngày cấp 24/10/2019 Nơi cấp: CA thành phố Bắc Ninh	Thị trấn Chờ, Yên Phong, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh			Mẹ đẻ
9.6	Bà Nguyễn Thị Vượng			010651306 Ngày cấp 05/12/2009 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Ninh Hiệp, Gia Lâm, thành phố Hà Nội			Mẹ chồng
9.7	Ông Nguyễn Bình Khiêm			027084000022 Ngày cấp 13/12/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKK cư trú và DLQG về dân cư	Nhà F, Ngõ 28 Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Em trai
9.8	Bà Trịnh Lan Hương			079188000028 Ngày cấp 13/12/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKK cư trú và DLQG về dân cư	Nhà F, Ngõ 28 Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Em dâu
9.9	Bà Nguyễn Thu Hiền			027190000579 Ngày cấp 06/11/2018 Nơi cấp:	P906, Tòa nhà CT14A2 KhuĐT NTL, Phú Thượng, Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Em gái

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư				
9.10	Ông Hoàng Gia Minh			001085020090 Ngày cấp 26/06/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	P906, Tòa nhà CT14A2 KhuĐT NTL, Phú Thượng, Tây Hồ, thành phố Hà Nội			Em rể
10	Ông Hồ Mạnh Tuấn		Phó TGD	001063011126 Ngày cấp 22/3/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Nhà vườn NV 50, Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	0	0	
10.1	Bà Nguyễn Thị Oanh			033174001890 Ngày cấp 22/03/2017 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	NV50 Khu ĐTM Trung Văn, thành phố Hà Nội			Vợ
10.2	Bà Hồ Thu Huyền			001199021379 Ngày cấp 22/03/2017 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	NV50 Khu ĐTM Trung Văn Thành phố Hà Nội			Con gái
10.3	Ông Hồ Quốc Hải			001204015943 Ngày cấp 29/03/2019 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	NV50 Khu ĐTM Trung Văn Thành phố Hà Nội			Con trai
10.4	Ông Hồ Ngọc Lương			010030532 Ngày cấp 03/07/2008 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	NV50 Khu ĐTM Trung Văn Thành phố Hà Nội			Bố đẻ
10.5	Bà Hồ Thị Kim Dung			001160007432 Ngày cấp 08/03/2016 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	Số 31 phố Ngọc Lâm, Gia Lâm, thành phố Hà Nội			Chị gái

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.6	Bà Hồ Ngọc Phương			001166017420 Ngày cấp 29/10/2020 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.2015 Toà MIPEC Long Biên			Em gái
10.7	Ông Hồ Mạnh Cường			011784730 Ngày cấp 21/01/2009 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	3411 Park 7 Vinhomes Bình Thanh, thành phố Hồ Chí Minh			Em trai
10.8	Ông Nguyễn Văn Hạnh			001056012406 Ngày cấp 12/10/2020 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	Số 31 phố Ngọc Lâm, Gia Lâm, thành phố Hà Nội			Anh rể
10.9	Ông Đào Tiến Dũng			001058012334 Ngày cấp 17/04/2018 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P.2015 Toà MIPEC Long Biên			Em rể
10.10	Bà Đỗ Thị Mai Hương			011998841 Ngày cấp 12/11/2011 Nơi cấp: Thành phố Hà Nội	P2902-S3 Vinhomes Skylake, thành phố Hà Nội			Em dâu
11	Ông Lê Minh Quy	058C12220 20	Phó TGĐ	026071000010 Ngày cấp 19/12/2013 Nơi cấp: Cục CS ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	P1103, Lô D, Khu D1, Khu đấu giá 18,6ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	
11.1	Ông Lê Minh Bách			135772311 Ngày cấp 14/11/2011 Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Bố đẻ
11.2	Bà Bùi Thị Nhân			026147000051 Ngày cấp 10/3/2015 Nơi cấp:	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Mẹ đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư				
11.4	Bà Bùi Thị Ngọc Bích			130029239 Ngày cấp 11/9/ 2012 Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ	Việt Trì, Phú Thọ			Mẹ vợ
11.5	Bà Chu Thị Văn Anh			025177000034 Ngày cấp 19/12/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	P1103, Lô D, Khu D1, Khu đấu giá 18,6ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội			Vợ
11.6	Ông Lê Minh Quý			001202007028 Ngày cấp 12/01/2017 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Cộng hòa IRLAND			Con đẻ
11.7	Ông Lê Quỳnh Anh			Còn nhỏ	P1103, Lô D, Khu D1, Khu đấu giá 18,6ha, Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội			Con đẻ
11.8	Bà Lê Thị Bích Phượng			135003151 Ngày cấp 15/12/2009 Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em ruột
11.9	Bà Lê Thị Long Vỹ			012648531 Ngày cấp 14/11/2011 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội			Em gái
11.10	Bà Lê Thị Ngọc Bích			026178002841 Ngày cấp 03/8/ 2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em gái
11.11	Bà Lê Thị Bích Hải			135012751 Ngày cấp 20/5/ 2014	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em gái

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc				
11.12	Ông Lê Văn Trọng			011196700 Ngày cấp 12/10/2013 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Gia Lâm, Hà Nội			Em rể
11.13	Ông Nguyễn Thanh Bình			026073000879 Ngày cấp 26/3/ 2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em rể
11.14	Ông Kiều Văn Minh			001080023959 Ngày cấp 24/9/ 2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc			Em rể
12	Ông Văn Đình Quân		Phó TGĐ	042077000340 Ngày cấp 17/04/2018 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			
12.1	Ông Văn Đình Quang			181172993 Ngày cấp 01/8/1979; Nơi cấp: Công an Nghệ Tĩnh	SN 12, tổ dân phố số 3, Thị trấn Phố Châu, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh			Bố đẻ
12.2	Bà Nguyễn Thị Nhâm			184117801 Ngày cấp 01/4/2011; Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	SN 12, tổ dân phố số 3, Thị trấn Phố Châu, Huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh			Mẹ đẻ
12.3	Bà Văn Thị Hồng			183944244 Ngày cấp: 07/8/2019; Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	Số nhà 45 đường Nguyễn Lỗi, tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh			Chị gái

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.4	Ông Võ Văn Tuấn			183215630 Ngày cấp: 31/3/2009; Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	Số nhà 45 đường Nguyễn Lỗi, tổ dân phố số 3, thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, Tỉnh Hà Tĩnh			Anh rể
12.5	Bà Văn Thị Ái Liên			042180000528 Ngày cấp: 11/6/2019; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 9, TT5A Khu đô thị Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội			Em gái
12.6	Ông Vũ Hoàng Dũng			038076000136 Ngày 21/01/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 9, TT5A Khu đô thị Văn Phú, Hà Đông, Hà Nội			Em rể
12.7	Ông Nguyễn Huy Hùng			183871777 Ngày cấp 11/6/2008 Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	Số 65/9 đường Hà Hoàng, xóm Tân Trung, xã Thạch Trung, TP. Hà Tĩnh			Bố vợ
12.8	Bà Lê Thị Thu Hương			183030952 Ngày cấp 18/3/2011 Nơi cấp: Công an Hà Tĩnh	Số 65/9 đường Hà Hoàng, xóm Tân Trung, xã Thạch Trung, TP. Hà Tĩnh			Mẹ vợ
12.9	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền			042180000075 Ngày 17/4/2018; Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Vợ
12.10	Văn Hòa Bình				Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Còn nhỏ, đang đi học

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.11	Văn Thái Bình				Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Còn nhỏ, đang đi học
12.12	Văn Hoàng Bảo				Tòa A2, Vinhomes Gardenia, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Còn nhỏ, đang đi học
13	Bà Nguyễn Thị Mai Hương		Kế toán trưởng	035179006121 Ngày cấp 10/5/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	01/4/2022		Bắt đầu giữ chức danh Kế toán trưởng kể từ ngày 17/6/2022
13.1	Nguyễn Văn Hải			035050001603 Ngày 12/6/2020; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	366 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh			Cha đẻ
13.2	Đào Thị Bình			035159002553 Ngày 12/6/2020; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	366 Phan Huy Ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh			Mẹ đẻ
13.3	Nguyễn Mạnh Cường			001079029045 Ngày 03/11/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Chồng
13.4	Nguyễn Minh Đức			001207034547 Ngày 03/11/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.5	Nguyễn Hương Giang				Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con
13.6	Nguyễn Thị Như Hoa			013141788 Ngày 05/12/2013; Nơi cấp: Công an Hà Nội	Tổ 2, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Em gái
13.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc			024388964 Ngày 15/5/2015; Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh	31/219A, Phan Huy Ích, Phường 12 Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh			Em gái
13.8	Nguyễn Thị Ngọc Anh			024365719 Ngày 13/4/2021; Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh	31/219A, Phan Huy Ích, Phường 12 Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh			Em gái
13.9	Nguyễn Quý Hiệp			011466571 Ngày 18/9/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Bố chồng
13.10	Trần Thị Nga			001153001858 Ngày 15/2/2015; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Mẹ chồng
13.11	Nguyễn Quý Thịnh			001084017893 Ngày 12/9/2016;	Số 143 Nguyễn Thái Học, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Em chồng

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH				
14	Ông Lê Hữu Phúc		NPTQT	011663386 Ngày cấp 13/7/2007 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội	P23.5 CT3 Vimeco, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	132.880.000	10%	Là Người phụ trách quản trị kể từ ngày 15/11/2021; Thôi TV.HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 kể từ ngày 24/6/2022; Thôi là NPTQT kể từ ngày 01/01/2023
14.1	Bà Dương Thị Tâm			037146000016 Ngày cấp: 24/10/2014 Nơi cấp: Cục CS ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	Lô 19 B3. Định Công, Hoàng Mai			Mẹ đẻ
14.2	Ông Lê Nguyễn Thế Khôi			001201011455 Ngày cấp: 02/3/2016 Nơi cấp: Cục CS ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	P23.5 CT3 Vimeco, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Con trai
14.3	Bà Lê Bảo Linh			Còn nhỏ	P23.5 CT3 Vimeco, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Con gái
14.4	Ông Lê Đức Hòa			011663385 Ngày cấp: 25/5/2007	18B06 Chung cư AZ Sky, Định Công, Hà Nội			Em trai

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Công an TP Hà Nội				
14.5	Bà Bùi Diệu Hoa			043187090 Ngày cấp: 18/4/2009 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội	18B06 Chung cư AZ Sky, Định Công, Hà Nội			Em dâu
14.6	Bà Lê Thị Thu Hà			011844927 Ngày cấp: 07/2/2009 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội	14BT4 x 2 Bắc Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội			Em gái
14.7	Ông Nguyễn Văn Cường			001067019499 Ngày cấp: 15/4/2021 Nơi cấp: Cục CS ĐKQ cư trú và DLQG về dân cư	14BT4 x 2 Bắc Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội			Em rể
15	Bà Lê Minh Phương		Chánh Văn phòng HDQT kiêm nhiệm Người phụ trách quản trị	001182031341 Ngày cấp: 02/10/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KĐT Đại Kim, Phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội			Bắt đầu kiêm nhiệm Người phụ trách quản trị ngày 01/01/2023
15.1	Ông Lê Tuấn Thảo			017037390 Ngày cấp: 12/01/2009 Nơi cấp: CA Sơn Tây	Thị xã Sơn Tây, Hà Nội			Bố đẻ
15.2	Bà Trần Kim Đài			010870904 Ngày cấp: 18/04/2009 Nơi cấp: CA Sơn Tây	Thị xã Sơn Tây, Hà Nội			Mẹ đẻ
15.3	Ông Đặng Văn Thịnh			151133827 Ngày cấp: 22/09/2005	Thái Bình			Bố chồng

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: CA Thái Bình				
15.4	Bà Vũ Thị Dung			150007895 Ngày cấp: 10/05/2011 Nơi cấp: CA Thái Bình	Thái Bình			Mẹ chồng
15.5	Ông Đặng Văn Dương			034078008453 Ngày cấp: 12/7/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	KĐT Đại Kim, Phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội			Chồng
15.6	Đặng Xuân Quang				KĐT Đại Kim, Phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội			Con trai còn nhỏ
15.7	Đặng Nhật Minh				KĐT Đại Kim, Phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội			Con trai còn nhỏ
15.8	Ông Lê Trần Dũng			112324955 Ngày cấp: 28/06/2006 Nơi cấp: Công an Sơn Tây	Thị xã Sơn Tây, Hà Nội			Em trai
15.9	Ông Đặng Việt Thắng			Passport	Sidney, Úc			Anh chồng
15.20	Bà Nguyễn Thị Phương Châm			Passport	Sidney, Úc			Chị dâu
15.21	Bà Đặng Thị Ngọc Diệp			Passport	Paris, Pháp			Em chồng
15.22	Ông Nicolas Gelles			Passport	Paris, Pháp			Em rể
16	Bà Đinh Thị Thanh Hải		Trưởng Ban KTNB	011426785 Ngày cấp 13/8/2012 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Phòng 416, A6, tập thể Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Bắt đầu giữa chức danh Trưởng Ban KTNB kể từ ngày 10/6/2021
16.1	Ông Đinh Viết Quang			038046000172 Ngày cấp 30/5/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát	Số 75, ngõ 2, Ngọc Thụy, thành phố Hà Nội			Bố đẻ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				QLHC về TTXH				
16.2	Bà Phạm Thị Mai A			034147000550 Ngày cấp 03/6/2015 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 75, ngõ 2, Ngọc Thụy, thành phố Hà Nội			Mẹ đẻ
16.3	Bà Vũ Thị Trịnh			125653510 Ngày cấp 20/10/2011 Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh	Xã Mão Điền, Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh			Mẹ chồng
16.4	Ông Vũ Quang Hùng			027063000242 Ngày cấp 21/5/2020 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Số 54, phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Chồng
16.5	Bà Vũ Cẩm Nhung			013267797 Ngày cấp 19/3/2010 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 54, phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con gái
16.6	Ông Vũ Nhật Minh			Còn nhớ	Số 54, phố Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con trai
16.7	Ông Đinh Thanh Bình			011908033 Ngày cấp 19/5/2011 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 75, ngõ 2, Ngọc Thụy, thành phố Hà Nội			Em trai
16.8	Bà Hà Minh Tâm			013034898 Ngày cấp 25/01/2008 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội	Số 75, ngõ 2, Ngọc Thụy, thành phố Hà Nội			Em dâu
17	Bà Đặng Thị Thái Hà		Phó Ban KTNB	001177017062 Ngày cấp 29/03/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL	11 ngách 639/14 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Bắt đầu là người nội bộ từ ngày 10/6/2021

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cư trú và DLQG về dân cư				
17.1	Ông Đặng Văn Tuấn			034049000769 Ngày cấp 09/09/2015 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 24, ngõ 90 Láng Hạ, Đống Đa, thành phố Hà Nội			Bố đẻ
17.2	Bà Nguyễn Thị Đào			034155000944 Ngày cấp 12/05/2015 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 24, ngõ 90 Láng Hạ, Đống Đa, thành phố Hà Nội			Mẹ đẻ
17.3	Bà Hoàng Thị Thu			010220267 Ngày cấp 27/04/2006 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 11/14/639 Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Mẹ chồng
17.4	Ông Nguyễn Anh Đệ			001077018844 Ngày cấp 29/03/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 11/14/639 Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Chồng
17.5	Ông Nguyễn Đặng Hùng Sơn			001203017702 Ngày cấp 29/03/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Số 11/14/639 Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con trai
17.6	Ông Nguyễn Đặng Hùng Lâm			Còn nhỏ	Số 11/14/639 Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con trai
17.7	Bà Đặng Cẩm Tú			012398041 Ngày cấp 06/12/2011 Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội	Số 24, ngõ 90 Láng Hạ, Đống Đa, thành phố Hà Nội			Em gái
17.8	Ông Đào Xuân Minh			013034898 Ngày cấp 25/01/2008	108/TTGT 208- Giáp Bát, Hà Nội			Em rể

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: CA thành phố Hà Nội				
18	Đỗ Minh Tâm		Thành viên Ban KTNB	038083001681 Ngày cấp 08/6/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Thôi là người nội bộ từ ngày 01/4/2022
18.1	Bà Trương Thị Hường			038158005919 Ngày cấp 03/07/2019 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Thị trấn Phong Sơn, Cẩm Thủy, Thanh Hóa			Mẹ đẻ
18.2	Ông Lê Minh Ty			171765597 Ngày cấp 23/10/2014 Nơi cấp: Thanh Hóa	Thị trấn Phong Sơn, Cẩm Thủy, Thanh Hóa			Bố vợ
18.3	Bà Hồ Thị Dung			170999293 Ngày cấp 23/01/2014 Nơi cấp: Thanh Hóa	Thị trấn Phong Sơn, Cẩm Thủy, Thanh Hóa			Mẹ vợ
18.4	Bà Lê Thị Minh Nguyệt			038183001959 Ngày cấp 08/6/2016 Nơi cấp: Hà Nội	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Vợ
18.5	Đỗ Lê Khánh Chi			Còn nhỏ	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Con gái
18.6	Đỗ Lê Khánh Như			Còn nhỏ	P501, Tòa N01C, CC Goldenland, số 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội			Con gái
18.7	Ông Đỗ Sơn Ngọc			038086000032 Ngày cấp 16/6/2020 Nơi cấp: Hà Nội	TDP số 12, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em ruột

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.9	Bà Vũ Thị Hà			038186000272 Ngày cấp 24/3/2015 Nơi cấp: Hà Nội	TDP số 12, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em dâu
19	Ông Phan Văn Toàn		TV.BKTNB	163375145 Ngày cấp 15/06/2013 Nơi cấp: Nam Định	Xóm 5, Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định			TV.BKTNB kể từ ngày 01/6/2022
19.1	Ông Phan Văn Tiến			036065014368 Ngày cấp 02/7/2021 Nơi cấp: Nam Định	Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định			Bố
19.2	Bà Vũ Thị Liễu			036168021210 Ngày cấp 10/8/2021 Nơi cấp: Nam Định	Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định			Mẹ
19.3	Bà Phan Thị Yên Trang			036192000206 Ngày cấp 13/8/2021 Nơi cấp: Nam Định	Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định			Chị gái
20	Ông Phạm Tuấn		TV.BKTNB	025091000163 Ngày cấp: 30/11/2017 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Khối 13, Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội			TV.BKTNB kể từ ngày 18/7/2022
20.1	Ông Phạm Quốc Chi			0250510029 Ngày cấp 09/5/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Hùng Xuyên, Đoàn Hùng, Phú Thọ			Bố

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
20.2	Bà Nguyễn Thị Đăng			025152008074 Ngày cấp: 20/8/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Hùng Xuyên, Đoàn Hùng, Phú Thọ			Mẹ
20.3	Bà Nguyễn Thị Huyền			142799672 Ngày cấp: 02/4/2013 Nơi cấp: CA Hải Dương	Tân An, Thanh Hà, Hải Dương			Vợ
20.4	Bà Phạm Thị Minh Tâm			025174000395 Ngày cấp: 07/3/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư	Khối 5, Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội			Chị
20.5	Ông Nguyễn Văn Luận			012866231 Ngày cấp: 26/11/2009 Nơi cấp: CA Hà Nội	Khối 5, Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội			Anh rể
20.6	Bà Nguyễn Thị Minh Thu Giang			025076007258 Ngày cấp: 09/5/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Khu Hùng Quan, Hùng Xuyên, Đoàn Hùng, Phú Thọ			Chị
20.7	Ông Lê Ngọc Ánh			025071009004 Ngày cấp: 09/5/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Khu Hùng Quan, Hùng Xuyên, Đoàn Hùng, Phú Thọ			Anh rể

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
20.8	Bà Phạm Thị Thu Giang			025178001089 Ngày cấp: 15/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thụ Phương, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Chị
20.9	Ông Nguyễn Anh Tuấn			001073016827 Ngày cấp: 14/3/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thụ Phương, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Anh rể
20.10	Bà Phạm Thị Thu Hiền			025181002411 Ngày cấp: 10/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Khối 4, Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội			Chị
20.11	Ông Lê Văn Tuấn			001076030061 Ngày cấp: 03/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Khối 4, Phù Lỗ, Sóc Sơn, Hà Nội			Anh rể
20.12	Ông Nguyễn Mạnh Hùng			030073008540 Ngày cấp: 10/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chợ Nứa, Đông Phan, Tân An, Hải Dương			Bố vợ
20.13	Bà Phạm Thị Thanh			030176005639 Ngày cấp: 15/5/2022 Nơi cấp:	Chợ Nứa, Đông Phan, Tân An, Hải Dương			Mẹ vợ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Cục Cảnh sát QLHC về TTXH				
20.14	Ông Nguyễn Mạnh Hoàng			030201009089 Ngày cấp: 15/5/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Chợ Nứa, Đông Phan, Tân An, Hải Dương			Em vợ